

Số: /BC-UBND

Việt Yên, ngày 01 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và sự điều hành của UBND huyện năm 2020; nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2021

(Phục vụ kỳ họp thứ 17, HĐND huyện khóa XIX)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ SỰ ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN NĂM 2020

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 trong bối cảnh có ý nghĩa quan trọng, năm cuối cùng của nhiệm kỳ 2015-2020 và kế hoạch 5 năm 2016 - 2020; năm diễn ra nhiều ngày lễ kỷ niệm trọng đại của Đảng, đất nước, dân tộc và huyện Việt Yên; năm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, tiến tới Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đặc biệt, từ đầu năm 2020, đại dịch COVID-19 xuất hiện, đã tác động, ảnh hưởng lớn đến nhiều mặt của đời sống xã hội; sản xuất kinh doanh bị đình trệ; nhiều hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Kế thừa những kết quả đạt được, quán triệt chỉ đạo của Huyện ủy và Nghị quyết của HĐND huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, thực hiện quyết liệt “mục tiêu kép”, vừa phòng chống dịch COVID-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội và tham gia công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp; cùng với sự đồng thuận, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 đã đạt được kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, cụ thể:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Có **68/75 chỉ tiêu** đề ra đạt và vượt kế hoạch¹; duy trì tăng trưởng giá trị sản xuất (GTSX) ở cả 3 khu vực, lần đầu tiên từ trước đến nay khu vực nông nghiệp đạt tăng trưởng 8,4%, bằng 561% kế hoạch. Có **7/75 chỉ tiêu** đề ra chưa hoàn thành gồm: Tốc độ tăng trưởng GTSX đạt 11,4%, bằng 79% kế hoạch (*cả nước đạt 2-3%, bằng 44% kế hoạch; toàn tỉnh 12,8%, bằng 74,5% kế hoạch*); tăng trưởng GTSX khu vực công nghiệp và xây dựng đạt 13,6%, bằng 74% kế hoạch; tăng trưởng GTSX khu vực dịch vụ đạt 4,3%, bằng 36% kế hoạch; cơ cấu ngành dịch vụ đạt 21,84%, bằng 93%

¹ Tăng 2 chỉ tiêu so với báo cáo Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy do có thêm 2 chỉ tiêu hoàn thành là: Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 75.694, đạt 100,54%; cơ cấu GTSX khu vực nông nghiệp đạt 15% (thấp hơn mục tiêu 15,32% là hoàn thành).

kế hoạch; thu từ đầu giá quyền sử dụng đất đạt 1000 tỷ đồng, đạt 67% kế hoạch; xuất khẩu lao động 55 người, bằng 29% kế hoạch.

1. Công tác phòng, chống dịch COVID-19

Ngay từ khi bắt đầu xuất hiện dịch bệnh COVID-19, UBND huyện đã sớm nhận diện những nguy cơ tác động vào địa bàn của một địa phương trọng điểm phát triển công nghiệp với trên 120.000 công nhân làm việc, gần 6.000 người nước ngoài nhập cảnh và tạm trú, có độ mở giao thương lớn. UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện quyết liệt đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các biện pháp phòng, chống đại dịch với phương châm "4 tại chỗ", phù hợp với thực tiễn của huyện; kiểm soát, khống chế được dịch bệnh, không để nảy sinh mầm bệnh trên địa bàn; tạo môi trường an toàn để tập trung phục hồi và phát triển các hoạt động kinh tế, xã hội; đồng thời triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh và hỗ trợ cho người lao động.

Đã sớm lập ban chỉ đạo các cấp, huy động toàn bộ hệ thống chính trị vào cuộc phòng chống, dịch bệnh Covid-19. Thành lập 03 tổ công tác triển khai các hoạt động hạn chế đông người trong thời gian giãn cách xã hội; 03 tổ công tác giám sát hoạt động của xe đưa đón công nhân. Thành lập các tổ phản ứng nhanh trong lĩnh vực y tế. Xây dựng kịch bản, thực hành tình huống cách ly cộng đồng, tình huống có ca bệnh đầu tiên theo quy định. Tổ chức giám sát y tế gần 1.000 người nước ngoài, người Việt Nam trở về từ nước ngoài hoặc đến từ vùng dịch; tổ chức đưa đón cách ly tập trung tại tỉnh 269 lượt, cách ly 260 lượt người Việt Nam tại khu cách ly huyện; cách ly tại Trung tâm Y tế huyện 07 người. Phối hợp giám sát cách ly cho 694 chuyên gia nước ngoài tại Ký túc xá Phú Hân. Số mẫu xét nghiệm bệnh phẩm được lấy 1.300 mẫu, kết quả đều âm tính với SARS-CoV-2.

Chủ động bố trí kinh phí, nhân lực và các điều kiện phòng chống dịch bệnh. Cuộc vận động xã hội chung tay phòng chống dịch Covid-19 thông qua MTTQ các cấp đã huy động được 2.334.866.000 đồng tiền mặt (*cấp huyện: 942.835.000 đồng, cấp xã: 1.392.031.000 đồng*); vật tư y tế, nhu yếu phẩm trị giá 1.756.520.000 đồng, trong đó cấp huyện: 1.046.110.000 đồng, cấp xã; 710.410.000 đồng; ngành Giáo dục đã ủng hộ về Công đoàn giáo dục tỉnh 246 triệu đồng.

Việt Yên là đơn vị triển khai sớm việc rà soát, thẩm định, trình phê duyệt, tạm ứng ngân sách huyện (03 đợt) để chi trả các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 15/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (*đợt 1 là 19.407 đối tượng với 20.886 triệu đồng²; đợt 2 là 162 đối tượng hợp đồng lao động không có giao kết bị mất việc với kinh phí 162 triệu đồng; đợt 3 là 242 đối tượng với 198,250 triệu đồng*).

2. Về phát triển kinh tế

Tổng GTSX (*theo giá so sánh năm 2010*) đạt 10.321 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch, tăng trưởng 11,4%. Trong đó, GTSX khu vực công nghiệp - xây dựng đạt

² Người có công với cách mạng: 2.390 người, số tiền: 3.580.000.000 đồng, Đối tượng Bảo trợ xã hội: 6.137 người, số tiền: 9.181.000.000 đồng, Đối tượng thuộc hộ nghèo là 3.282 người, số tiền: 2.461.500.000 đồng, Đối tượng thuộc hộ cận nghèo là 7.860 người, số tiền: 5.895.000.000 đồng.

7.394 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch, tăng trưởng 13,6%; GTSX khu vực nông lâm nghiệp - thủy sản đạt 1.522 tỷ đồng, đạt 112% kế hoạch, tăng trưởng 8,4%, đạt 561% kế hoạch; GTSX khu vực dịch vụ đạt 1.405 tỷ đồng, đạt 67% kế hoạch, tăng trưởng 4,3%, đạt 36% kế hoạch.

2.1. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thu hút đầu tư

Hoạt động sản xuất công nghiệp bị ảnh hưởng mạnh do tác động của dịch Covid - 19, nhất là các doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu và các doanh nghiệp gia công do thiếu nguyên liệu đầu vào (*từ Trung Quốc*) và hạn chế thị trường đầu ra (*xuất khẩu sang Mỹ, EU,...*). GTSX công nghiệp theo giá so sánh 2010 đạt 3.117,8 tỷ, tăng trưởng 12,3%.

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, UBND huyện đã chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 18/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 15/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ có liên quan đến doanh nghiệp. Tăng cường công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Trong năm, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 11.000 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch. Có 04 dự án chấp thuận đầu tư mới, tổng vốn đăng ký 502 tỷ đồng. Thành lập mới 142 doanh nghiệp, nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn là 1.420 doanh nghiệp³, chiếm khoảng 15,2% so với tổng số doanh nghiệp toàn tỉnh. Cấp mới giấy chứng nhận thành lập 07 hợp tác xã (HTX), cấp lại 5 HTX. Có 06 làng được công nhận làng nghề truyền thống và 01 làng được công nhận làng nghề⁴. Cấp mới đăng ký kinh doanh cho 2.448 trường hợp, cấp lại 562 trường hợp. Trên địa bàn có khoảng 3.700 hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp, với thu nhập khoảng 6-7 triệu đồng/người/tháng.

Công tác quản lý điện năng, nước sạch tiếp tục được quan tâm, tổng điện năng tiêu thụ 1.305.623 kWh, tăng 132% so với năm 2019; tổng sản lượng nước 2,65 triệu m³, bằng 120% năm 2019. Thực hiện tốt các biện pháp điều tiết, tiết giảm điện năng tiêu thụ. Sản lượng nước sạch ước đạt 6,2 triệu m³, tăng 11% so với năm 2019.

Huyện cũng tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt các dự án đầu tư công, các dự án ngoài ngân sách; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nút thắt cho ngành xây dựng; tạo điều kiện giải quyết nhanh chóng thủ tục hành chính về đất đai, mặt bằng để các tổ chức, doanh nghiệp triển khai thực hiện đầu tư các dự án.

2.2. Sản xuất nông - lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới

Xác định là trụ sở trong bối cảnh dịch bệnh Covid 19, các cấp, các ngành đã tập trung triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Các giống cây trồng mới có năng suất, chất lượng cao được đưa vào sản xuất thay thế các giống cũ có

³ Trong đó số doanh nghiệp do Chi cục thuế quản lý 724 doanh nghiệp; số doanh nghiệp phát sinh nộp là 182 doanh nghiệp. Số doanh nghiệp

⁴ Các làng nghề truyền thống gồm: Phúc long, Chùa, Châm, Báy xã Tăng Tiến; Yên Viên, Thổ Hà xã Vân Hà; thôn Nguyệt Đức xã Vân Hà được công nhận làng nghề vận tải.

hiệu quả kinh tế thấp. Trên địa bàn huyện đã hình thành các vùng sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP; vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong nhà màng, nhà lưới với các loại cây trồng đang được cấp chứng nhận VietGap xây dựng thương hiệu rau củ quả Việt Yên, sản phẩm OCOP... Chỉ đạo chặt chẽ, sát sao để các hộ nông dân gieo trồng tối đa diện tích. Đã có sự chuyển biến tích cực từ sản xuất nhỏ lẻ theo kiểu truyền thống sang sản xuất theo hướng hàng hóa. Toàn huyện duy trì diện tích gieo cấy mạ khay cả năm khoảng 5.050 ha⁵; diện tích gieo cấy theo phương pháp 3 giảm, 3 tăng là 4.210 ha⁶; duy trì hoạt động 120 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, một số mô hình cho hiệu quả kinh tế cao⁷; đang triển khai xây dựng 06 mô hình.

Chỉ đạo rà soát, quy hoạch các vùng chuyên sản xuất nông nghiệp để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh gồm: Duy trì 17 vùng chuyên canh chuyên sản xuất lúa tại các địa phương Quảng Minh, Tụ Lạn, Tiên Sơn, Thượng Lan, Trung Sơn... với tổng quy mô 1.891 ha; diện tích gieo trồng lúa (2 vụ) đến năm 2025 là 5.407 ha, đến năm 2030 là 4.237,6ha. Duy trì 11 vùng chuyên canh cây thực phẩm khoảng 356ha, trọng tâm là xã Thượng Lan khoảng 80 ha, tại xã Tụ Lạn khoảng 20 ha; tại xã Trung Sơn khoảng 20 ha; tại xã Nghĩa Trung khoảng 40 ha; tại xã Minh Đức khoảng 60ha. Mở rộng diện tích ngô hiện tại 300ha bằng cách tăng diện tích vụ Đông trên toàn huyện, tập trung ở các xã Quảng Minh, Tụ Lạn, Tiên Sơn, Thượng Lan, Trung Sơn; Hương Mai; Minh Đức; Nghĩa Trung; Việt Tiên. Đưa hệ số sử dụng đất lên 2,5 - 3 lần.

- Về kết quả một số cây trồng chính: Cây lúa gieo trồng 12.600 ha, đạt 100% kế hoạch, tổng sản lượng ước đạt 75.604 tấn, bằng 100,54 % kế hoạch. Cây ngô: Diện tích gieo trồng 300 ha, đạt 103,4 % kế hoạch. Cây lạc: Diện tích gieo trồng 598 ha, đạt 98,84% kế hoạch (do chuyển sang trồng rau các loại). Cây khoai lang: Diện tích gieo trồng 450ha, đạt 97,83% kế hoạch (do ảnh hưởng thời tiết, mưa nhiều, muộn thời vụ). Rau đậu các loại: Diện tích gieo trồng 2.230 ha, đạt 100,9% kế hoạch (rau chế biến, rau an toàn 495ha). Cây trồng khác: Diện tích gieo trồng đạt 380 ha, đạt 100% kế hoạch. GTSX trên 1ha đất nông nghiệp 122 triệu, đạt 102% kế hoạch và năm 2019⁸.

- Chăn nuôi, thú y: Chỉ đạo tiêm phòng các loại vắc xin theo quy định, nhất là đối với đàn gia cầm để phòng chống dịch cúm gia cầm. Chủ tịch UBND huyện đã quyết định công bố hết bệnh dịch tả Châu phi trên địa bàn ngày 25/02/2020; đồng thời, chỉ đạo hỗ trợ kinh phí cho người dân và doanh nghiệp bị thiệt hại 35,79 tỷ đồng, với tổng số lợn chết 20.573 con và trọng lượng là 1.317,125 tấn; sớm chỉ đạo

⁵ Tập trung ở các xã, thị trấn: Việt Tiên, Hương Mai, Thượng Lan, Bích Động, Nghĩa Trung, Minh Đức, Tụ Lạn, Trung Sơn...; diện tích gieo trồng lúa là 55 ha, tập trung ở các xã Nghĩa Trung, Minh Đức, Tiên Sơn, Việt Tiên...

⁶ Tập trung ở các xã, thị trấn: Bích Động, Việt Tiên, Quảng Minh, Ninh Sơn, Minh Đức...

⁷ Như: Mô hình trồng dưa lưới trong nhà màng tại các xã Việt Tiên, Thượng Lan, Hương Mai, Tụ Lạn, Minh Đức; mô hình nuôi vịt sinh sản thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tại thị trấn Bích Động; mô hình trồng măng tây xanh tại thôn Đông Long, xã Quảng Minh;...

⁸ Tỷ lệ diện tích rau an toàn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap chiếm 43,5% diện tích; đạt 108,75% kế hoạch, bằng 108,75% năm 2019. Tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh rau quả theo tiêu chuẩn VietGap chiếm 42,2% diện tích, đạt 108,6% hoạch. Tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh thủy sản theo tiêu chuẩn VietGap chiếm 41,2% diện tích, đạt 102,5% kế hoạch. Tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi lợn theo tiêu chuẩn VietGap chiếm 45,6%, đạt 108,6% kế hoạch, bằng 130,3% năm 2019. Tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi gia cầm theo tiêu chuẩn VietGap chiếm 38,3%, đạt 106,4% kế hoạch, bằng 109,43% năm 2019. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm sản, thủy sản được cấp giấy chứng nhận ATTP chiếm 95%, đạt 100% kế hoạch, bằng 104,4% năm 2019.

công tác phòng chống dịch tả lợn Châu Phi những ngày cuối năm do có nguy cơ dịch tái bùng phát. Đàn gia súc, gia cầm đang sinh trưởng phát triển bình thường, không có dịch bệnh lớn xảy ra; trên địa bàn có 22 trang trại chăn nuôi (03 trang trại nuôi gà, 19 trang trại nuôi lợn). Biểu hiện dịch viêm da nổi cục ở trâu bò được kịp thời chỉ đạo, kiểm soát chặt chẽ. Đến nay, toàn huyện có 93.145 con lợn các loại, bằng 110% kế hoạch, bằng 169% năm 2019; đàn trâu có 1.120 con, đạt 100% kế hoạch, bằng 100,7% năm 2019; đàn bò có 16.951 con, đạt 100% kế hoạch, bằng 99% năm 2019; đàn gia cầm 988.000 con (*trong đó 657.000 con gà, 283.000 con vịt*), đạt 100% kế hoạch, bằng 109% năm 2019. Tổng sản lượng thịt hơi 19.000 tấn, đạt 100% kế hoạch, bằng 95% năm 2019.

- *Thủy sản*: Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản là 1.107 ha, trong đó diện tích thâm canh nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học đạt khoảng 350 ha; tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP đạt 41,2% tại xã Nghĩa Trung và Thượng Lan, đạt 102% kế hoạch.

- *Lâm nghiệp*: Đã kiện toàn Ban Chỉ đạo PCCCR; xây dựng Kế hoạch PCCCR và công tác lâm nghiệp năm 2020; xây dựng Quy chế phối hợp với Hạt Kiểm lâm Tân Việt Hoà trong công tác lâm nghiệp. Triển khai các công trình PCCCR (đường băng, hạ cấp thực bì) theo kế hoạch.

- *Thủy lợi, quản lý đê điều và phòng chống thiên tai*: Đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai nhiệm vụ và chuẩn bị tốt các điều kiện cho công tác PCTT-TKCN năm 2020. Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT-TKCN. Xây dựng kế hoạch xử lý các vi phạm pháp luật về đê điều. Phối hợp với Lữ đoàn Tăng thiết giáp 409 - Quân khu 1 (trụ sở tại huyện Yên Thế) thống nhất phương án ứng cứu hộ đê, tìm kiếm cứu nạn, di dời dân, khắc phục hậu quả sau lũ, lụt, bão... Làm tốt công tác chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, các điều kiện khác phục vụ công tác phòng, chống lụt, bão và TKCN, cứu hộ của huyện, các xã, thị trấn theo phương án xây dựng và phương châm 4 tại chỗ. Thường xuyên kiểm tra các hồ nước, công trình thủy lợi cung cấp nước tưới cho sản xuất. Ngoài phối hợp với Chi cục Thủy lợi thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều năm 2020 theo kế hoạch vốn giao dự toán đầu năm. Triển khai lắp đặt barie hạn chế xe vượt quá tải trọng trên 12 tấn và lắp camera giám sát một số vị trí trên đê. Xử lý 17/17 hộ vi phạm những hành lang đê điều với số tiền trên 100 triệu đồng, cưỡng chế tháo dỡ 02 trạm trộn bê tông và một số công trình vi phạm. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, xử lý ngập úng tại KCN Đình Trám.

- *Chương trình xây dựng nông thôn mới*: Tập trung thực hiện nâng cao chất lượng 35 tiêu chí của 15 xã. Kết quả, hoàn thành công nhận 09 thôn nông thôn mới kiểu mẫu, bằng 300% kế hoạch; 01 xã nông thôn mới nâng cao, đạt 100% kế hoạch⁹. Tổ chức đánh giá, công nhận và xếp hạng 07 sản phẩm OCOP năm 2020; hoàn thiện hồ sơ đánh giá sản phẩm OCOP năm 2020¹⁰.

3. Dịch vụ

⁹ Xã Ninh Sơn.

¹⁰ Gồm 07 sản phẩm: Chè lam gác, Bánh quế, Mỳ táo xoắn Havamor, Cao Thanh Ngâm, Giải độc gan An Xoa, Nấm Ngọc châm, Nấm đùi gà).

Khu vực dịch vụ gặp nhiều khó khăn do chịu tác động, ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh COVID-19.

- *Thương mại*: Bị ảnh hưởng do thực hiện giãn cách xã hội; tuy nhiên, khi dịch bệnh được kiểm soát, hoạt động buôn bán hàng hóa nhanh chóng trở lại trạng thái bình thường. Đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường bình ổn giá cả thị trường, chỉ đạo các hoạt động kinh doanh đảm bảo cung ứng hàng tiêu dùng thiết yếu cho người dân trong thời gian phòng chống dịch bệnh. Kiểm soát các hoạt động kinh doanh có điều kiện¹¹; các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, nước giải khát, doanh nghiệp ngoài KCN, trường học có bếp ăn tập thể¹². Phê duyệt phương án bố trí sắp xếp ngành hàng, nội quy hoạt động của 13/13 chợ, đạt 100% chợ quy hoạch. Tỷ lệ chợ được quy hoạch và kiểm soát ATTP (không bao gồm chợ tự phát) đạt 100% kế hoạch, bằng 103% năm 2019. Thực hiện ký cam kết an toàn thực phẩm đối với 139/145 cơ sở sản xuất kinh doanh, đạt 100% kế hoạch, bằng 113% năm 2019. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ đạt 1404,7 tỷ đồng, bằng 67% kế hoạch; tốc độ tăng trưởng 4,0%.

- *Dịch vụ du lịch*: Số lượt khách giảm mạnh do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Trong năm, số lượt khách đạt khoảng 200 nghìn người, bằng 41% năm 2019; doanh thu đạt 6 tỷ đồng, bằng 42% năm 2019.

- *Dịch vụ ngân hàng*: Tổng nguồn vốn huy động đạt 6.780 tỷ đồng, tăng 11,2% và 780 nghìn USD, tăng 26% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, dư nợ cho vay đạt 3.259 tỷ đồng, giảm 58.647 tỷ đồng so với năm 2019; nợ xấu 2,8 tỷ đồng, tăng 0,688 tỷ đồng so với năm 2019.

- *Dịch vụ bưu chính, viễn thông, giao thông vận tải*: Bưu chính viễn thông hoạt động ổn định, nhanh chóng, kịp thời, an toàn phục vụ tốt công tác quản lý, làm việc, học tập trực tuyến của tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn; phủ sóng điện thoại di động và Internet tới tất cả các xã.

Dịch vụ vận tải tiếp tục phát triển nhanh, chất lượng hoạt động được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu lưu thông hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm và đi lại của người dân; phương tiện vận tải tăng bình quân 11%/năm. Trên địa bàn có 209 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ cá thể kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; 01 đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi. Có 26 bến vận tải, bốc xếp hàng hóa dọc sông Cầu chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực buôn bán vật liệu xây dựng (14 bến bãi trong quy hoạch, 12 bến bãi không trong quy hoạch).

2.4. Tài chính - ngân sách

Kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước được tăng cường; điều hành ngân sách linh hoạt. Đã ban hành Kế hoạch thu NSNN năm 2020 và giao chỉ tiêu cụ thể cho từng xã, thị trấn. Thành lập Ban Chỉ đạo chống thất thu ngân sách và thu hồi nợ thuế trên địa bàn; thành lập Tổ công tác rà soát, đôn đốc và xử lý tiền sử dụng đất

¹¹ Cấp 03 giấy chứng nhận đủ điều kiện, cửa hàng bán lẻ LPG chai; cấp 09 giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, 04 giấy phép bán lẻ rượu; 01 giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ

¹² Tổng số cơ sở được kiểm tra 68 cơ sở, trong đó lập biên bản vi phạm hành chính ra quyết định xử phạt 07 cơ sở; xử phạt với số tiền là 25 triệu đồng.

còn tồn đọng tại các quyết định giao đất, công nhận quyền sử dụng đất. Chỉ đạo quản lý thu thuế, phí đối với các dự án xây dựng, các mỏ khai thác khoáng sản. Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, thống nhất nguyên tắc “có thu thì mới có chi” và phải bảo đảm ưu tiên cân đối cho nhiệm vụ chi lương, phụ cấp và các khoản chi an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên ở các cấp ngân sách 8 tháng cuối năm; kiên quyết cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, nhất là các khoản chi hội nghị, hội thảo, tập huấn, tuyên truyền; đồng thời tập trung nguồn lực đầu tư các dự án quan trọng, động lực, có sức lan tỏa. Kết quả ước thực hiện thu, chi ngân sách năm 2020 như sau:

- Tổng thu NSNN năm 2020 ước thực hiện 2.760.541 triệu đồng, đạt 123% dự toán (*đứng thứ 2 sau thành phố Bắc Giang; trong đó thu NSDP được hưởng theo phân cấp lớn nhất tỉnh*). Thu ngân sách trên địa bàn (không tính tiền sử dụng đất) đạt 559,05 tỷ đồng, bằng 137% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao; trong đó, thu ngoài quốc doanh thực hiện 276.788 triệu đồng, đạt 97% dự toán, tăng 21% năm 2019. Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện cả năm là 1.000 tỷ đồng, đạt 143% dự toán tỉnh giao (700 tỷ đồng), đạt 67% dự toán huyện giao (1.500 tỷ đồng).

- Tổng chi ngân sách cấp huyện năm 2020 ước thực hiện 1.964.251 triệu đồng, đạt 104% dự toán huyện giao, bằng 110% năm 2019. Trong đó: Chi đầu tư phát triển là 747.758 triệu đồng đạt 58,6% dự toán huyện giao, bằng 108% năm 2019; chi thường xuyên là 531.133 triệu đồng, bằng 105% dự toán huyện giao, tăng 11% năm 2019.

2.5. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, GPMB và bảo vệ môi trường

Công tác quản lý Nhà nước về đất đai được tăng cường. Ngay từ đầu năm, dù dịch bệnh Covid-19 nhưng Chủ tịch UBND huyện đã sớm tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cấp xã; ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 29/5/2020 về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện và nhiều văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác quản lý đất đai; triển khai Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thành lập 3 tổ kiểm tra công tác quản lý đất đai trên địa bàn; kiện toàn Ban chỉ đạo xử lý vi phạm đất đai, trật tự xây dựng và giải tỏa hành lang giao thông huyện, giao nhiệm vụ hằng tuần phân công thành viên đi cơ sở nhằm phát hiện các hành vi hủy hoại, lấn chiếm, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất để có phương án ngăn chặn, xử lý kịp thời. Đến ngày 30/11/2020, qua rà soát toàn huyện có 1.454 trường hợp vi phạm, với diện tích 114,8ha. Trong đó: Đã lập biên bản làm việc, nhắc nhở, đôn đốc tự giác khắc phục vi phạm đối với 70 trường hợp, nâng tổng số đã lập biên bản là 530 trường hợp; lập biên bản vi phạm hành chính 395 trường hợp, ban hành 341 quyết định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả (*đã thực hiện 87 quyết định, số tiền nộp phạt 1.142,7 triệu đồng, đã nộp phạt 157,5 triệu đồng*); đang yêu cầu các xã, thị trấn tập trung xây dựng kế hoạch cưỡng chế xử lý vi phạm 209 trường hợp đã thiết lập hồ sơ.

Đã cơ bản hoàn thành việc lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và năm 2021 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hoàn thành triển khai

đo đạc bản đồ địa chính 17/17 xã, thị trấn. Chỉ đạo rà soát các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nghiên cứu lập quy hoạch nhưng chậm tiến độ để xử lý.

- Về cấp GCNQSDĐ: Ban hành Kế hoạch số 68, 69, 70/KH-UBND ngày 13/3/2020 của UBND huyện về cấp GCNQSDĐ (đất lịch sử, sau đo đạc, dồn điền đổi thửa, đất kinh doanh dịch vụ); chỉ đạo xây dựng Hướng dẫn liên ngành trong cấp GCN giữa Văn phòng Đăng ký đất đai với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi cục Thuế - Bộ phận 1 của huyện. Tính đến ngày 27/11/2020, đã cấp 5.185 GCN. Trong đó: 1151 GCN lần đầu (167 đất kinh doanh dịch vụ, 547 đất đấu giá, 437 giấy lần đầu các loại khác); 69 GCN cấp đổi sau dồn điền đổi thửa, đạt 3,04% kế hoạch; 3.598 GCN sau đo đạc bản đồ địa chính, đạt 23,99% kế hoạch đã điều chỉnh (kế hoạch điều chỉnh giao 15.000 GCN); 367 GCN cấp đổi do chuyển quyền, tách thửa.

- Về giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê, thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất: Đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 13/01/2020 của UBND huyện về GPMB 73 dự án đầu tư trên địa bàn với trên 500 ha. Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ GPMB các dự án trọng điểm, nhất là dự án giao thông, KCN, đấu giá quyền sử dụng đất. Đến 15/11/2020, đã ban hành 148 quyết định thu hồi, phê duyệt phương án của 63 hồ sơ giao đất/3054 lượt hộ để chuyển mục đích, tổng diện tích thu hồi 105,5 ha, tổng số tiền 212,98 tỷ đồng (cao hơn năm 2019: thu hồi 96,8ha; chuyển mục đích được 52ha). Ban hành 30 quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ sớm với tổng diện tích 24,8 ha/1017 lượt hộ. Đang thực hiện Chiến dịch 90 ngày cao điểm GPMB sân golf Việt Yên quy mô 140ha; tập trung cao hoàn thành GPMB KCN Quang Châu mở rộng 90ha.

- Công tác quản lý môi trường được tập trung chỉ đạo gắn liền với thực tế kiểm tra ở cơ sở. Tăng cường mở các đợt cao điểm vệ sinh môi trường. Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Nghị quyết số 460-NQ/HU ngày 07/4/2020 và xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh về huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường. Rà soát, xác định 98 vị trí điểm thu gom rác thải ở cấp xã và thôn/tổ dân phố. Củng cố, kiện toàn 162 tổ, đội vệ sinh môi trường tại 134/134 thôn, tổ dân phố. Lắp đặt 01 lò đốt rác tại xã Việt Tiến. Sửa chữa đưa vào hoạt động 02 lò đốt rác tại Khu xử lý rác thải tập trung từ tháng 3/2020, 01 lò đốt rác tại Ninh Sơn từ tháng 5/2020¹³. Triển khai vận chuyển và xử lý gần 2.000 tấn rác thải tồn lưu ngoài môi trường tại 17 xã, thị trấn về xử lý tại bãi tập trung của huyện. Duy trì hoạt động ngày “Chủ nhật xanh”¹⁴. Triển khai tích cực chủ trương xây dựng xã hội hóa lò đốt rác tại xã Thượng Lan, đã được UBND tỉnh nhất trí phương án.

2.6. Công tác quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng

Công tác lập và quản lý quy hoạch tiếp tục được tập trung chỉ đạo. Đã hoàn thành lập Phương án phát triển huyện giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tích

¹³ Tại bãi rác huyện có 02 lò, xã Việt Tiến 02 lò, xã Thượng Lan có 01 lò, xã Ninh Sơn có 01 lò

¹⁴ Riêng ngày Chủ Nhật xanh 17/5/2020 đã thu hút được trên 8.000 người tham gia, chăm sóc 4,85 km tuyến đường hoa, khơi thông được 13,32 km cống rãnh, thu gom được 270,5m³ rác.

hợp vào Quy hoạch tỉnh; hoàn thành Đề án phân loại đô thị loại V đối với thị trấn Bích Động và thị trấn Nénh; hoàn thành trình duyệt Chương trình phát triển đô thị Việt Yên giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2035; triển khai lập quy hoạch 3 phân khu số 1, 3, 5 theo Quy hoạch chung đô thị được duyệt¹⁵; hoàn thành rà soát điều chỉnh quy hoạch các khu dân cư, khu đô thị theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 195/UBND ngày 16/01/2020 và triển khai lập mới 12 nhiệm vụ, đề án quy hoạch chi tiết các khu đô thị, khu dân cư mới; phê duyệt 18 đề án quy hoạch chi tiết đơn vị sản xuất, kinh doanh. Đang đẩy nhanh tiến độ lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị toàn huyện; Đề án tuyến phố văn minh làm cơ sở khởi động việc lập Đề án công nhận huyện Việt Yên là đô thị loại IV.

Đã ban hành các văn bản chỉ đạo về: Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng; đẩy mạnh triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; đôn đốc quyết toán dự án hoàn thành và xử lý nợ XDCB; tăng cường công tác quản lý quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng; chỉ đạo xử lý vi phạm và kiểm điểm trách nhiệm trong quản lý trật tự xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý dự án, kiểm tra chất lượng công trình, kiểm tra nghiệm thu đưa vào sử dụng; đẩy mạnh phân bổ kinh phí lập quy hoạch chi tiết bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và nguồn vốn đầu tư công; chấn chỉnh công tác quản lý nợ XDCB. Xây dựng, hướng dẫn xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2021-2025, năm 2021 theo định hướng trở thành đô thị loại IV và thị xã trong tương lai.

Tập trung thực hiện Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách huyện năm 2020 với 68 danh mục dự án, tổng vốn đầu tư mới 1.361,7 tỷ đồng; khối lượng thực hiện 1.143,5 tỷ đồng. Tổng vốn bố trí đầu tư công là 1.398,930 tỷ đồng (bao gồm cả vốn chuyển nguồn, vốn tăng thu 2019 sang). Kết quả huy động vốn trong năm: 900,791 tỷ đồng, ước giải ngân: 900,791 tỷ đồng. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn từ dự án không có khối lượng giải ngân hoặc giải ngân thấp sang các dự án thực hiện vượt tiến độ, có nhu cầu bổ sung vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành. Một số dự án giao thông có động lực thúc đẩy phát triển kinh tế vùng được đầu tư xây dựng vượt tiến độ: Cầu vượt QL1 kết nối đường vành đai IV với đường trong KCN Quang Châu và mở rộng đường gom cao tốc; Đường nối QL17 với QL37 qua KCN Vân Trung; Đường kết nối QL17 - KCN Việt Hàn - KCN Đình Trám với QL37; xây dựng tuyến đường kết nối đường Quốc lộ 17 với cao tốc Hà Nội - Bắc Giang qua KCN Yên Lư và KCN Vân Trung;...

Đã thẩm định dự toán, thiết kế bản vẽ thi công 117 công trình, giá trị trước thẩm định: 300.023 triệu đồng, giá trị sau thẩm định: 283.330 triệu đồng (*giảm 16.980 triệu đồng, bằng 5.7% so với đề nghị của chủ đầu tư*). Thẩm tra quyết toán, tính đến ngày 30/11 đã thẩm tra quyết toán 233 dự án hoàn thành, trong đó: cấp huyện: 61 dự án, cấp xã, thị trấn: 172 dự án với tổng giá trị đề nghị quyết toán 647.797, 917 triệu

¹⁵ Phân khu đô thị trung tâm Việt Yên, thị trấn Bích Động mở rộng và vùng phụ cận; Phân khu đô thị dịch vụ thương mại Việt Yên, thị trấn Nénh mở rộng và vùng phụ cận; Phân khu đô thị mới văn hóa sinh thái Việt Yên, xã Ninh Sơn, xã Quảng Minh và vùng phụ cận

đồng; giá trị được quyết toán 640.073, 075 triệu đồng; giảm 7.724, 842 triệu đồng, bằng 1,19% tổng giá trị đề nghị quyết toán.

Quan tâm công tác quản lý nhà nước về xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý hành lang, vỉa hè. Trong năm cấp 180 giấy phép xây dựng, bằng 115% năm 2019; nghiệm thu 22 công trình đưa vào sử dụng. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn được tăng cường, từng bước đi vào nề nếp. Rà soát, lắp đặt đèn cảnh báo an toàn giao thông tại 19 nút giao có nguy cơ mất an toàn giao thông¹⁶. Kiến nghị các ngành tỉnh lắp đặt đèn tín hiệu giao thông trên tuyến vành đai IV. Giải tỏa nhiều trường hợp vi phạm hành lang đường bộ, đường sắt. Rà soát, yêu cầu các chủ bến bãi, chủ mỏ ký cam kết không vi phạm việc chở hàng quá tải trọng.

Kết quả, trong năm 2020, thực hiện đầu tư xây dựng 58km đường giao thông với tổng mức đầu tư khoảng 850,81 tỷ (*đầu tư mới: 17,3km; cải tạo, nâng cấp 40,7km*). Nâng tỷ lệ đường huyện, đường trục xã, đường đô thị cứng hóa đạt 100%; tỷ lệ đường thôn xóm được cứng hóa đạt 96,1% (*tăng 2% so với năm 2019*).

3. Về phát triển văn hóa – xã hội

3.1. Công tác thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, năm 2020 toàn bộ hệ thống chính trị huyện đến cơ sở đã tập trung vào cuộc tuyên truyền đến toàn thể nhân dân chung tay đẩy lùi dịch bệnh Covid-19, đoàn kết phát triển kinh tế khi dịch bệnh được kiểm soát¹⁷. Tập trung tuyên truyền chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, các ngày lễ lớn và các nhiệm vụ chính trị của huyện¹⁸.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông; đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, xây dựng gia đình, làng, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị văn hoá. Kết quả, toàn huyện có 43.130/47.449 hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá đạt 90,9% (*vuợt 1,9% kế hoạch*); 117/134 thôn, tổ dân phố văn hoá, đạt 87,3% (*vuợt 11,2% kế hoạch*); 15/15 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới và 01 thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị (*đạt kế hoạch*); 100% các thôn, tổ dân phố tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn trong bối cảnh dịch bệnh Covid 19 (*đã dừng tổ chức 6 đám cưới, giảm quy mô tổ chức 8 đám cưới, nhiều đám tang*). Ước cả năm, toàn huyện có 778 đám tang, trong đó 237 đám thực hiện hình thức hỏa táng, đạt 30,5% (*vuợt 0,5% kế hoạch*).

¹⁶ Gồm: 4 điểm trên QL17, 4 điểm trên ĐT295B, 3 điểm trên ĐT298, 1 điểm trên đường gom cao tốc Hà Nội – Bắc Giang, 6 điểm trên đường tránh QL37 và đường liên xã.

¹⁷ Đã in 53.000 tờ rơi, 190 băng rôn phát cho các xã, thị trấn; 16 pa nô sắt¹⁷; treo 200 băng rôn tại các khu vực đông dân cư, các chợ, KCN trên địa bàn huyện. Thành lập Tổ tuyên truyền lưu động tại Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao, 134 tổ tuyên truyền lưu động tại các thôn, khu phố với nòng cốt là lực lượng thanh niên và tổ chức hàng trăm buổi tuyên truyền lưu động tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19

¹⁸ Kết quả treo gần 500 pa nô các loại; 6 cụm pa nô 3 mặt; 05 biển tin cỡ lớn, 300 cờ đảng. Công Thông tin điện tử huyện đăng tải trên 730 tin, Cập nhật 430 văn bản chỉ đạo điều hành, đăng tải 454 quy trình giải quyết TTHC. Phát sóng 297 chương trình phát thanh (tăng 35 chương trình kế hoạch năm), với 3575 tin, bài, tài liệu tuyên truyền trên các lĩnh vực.

Các nhiệm vụ bảo tồn di sản văn hoá được chỉ đạo thực hiện tích cực. Đã tổ chức triển lãm, trưng bày Mộc bản chùa Bồ Đà và công bố điểm du lịch cấp tỉnh chùa Bồ Đà. Thành lập Ban quản lý di tích chùa Bồ Đà. Chỉ đạo địa phương tổ chức đón Bằng công nhận di tích cấp tỉnh đối với 03 di tích¹⁹. Đề nghị UBND tỉnh đưa 18 di tích vào danh sách hỗ trợ kinh phí tu bổ giai đoạn 2020 - 2025²⁰; đã đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí tu bổ cho 04 di tích với tổng kinh phí hỗ trợ 1,88 tỷ đồng²¹. Đề nghị tu bổ, tôn tạo là 13 di tích (*05 di tích có thỏa thuận tu bổ, 04 di tích được tỉnh hỗ trợ kinh phí với kinh phí hỗ trợ*). Toàn huyện hiện có 09 di tích đang tiến hành tu bổ, tôn tạo. Đã đề nghị xếp hạng 10 di tích (*cấp tỉnh 08, cấp quốc gia đặc biệt 02*). Phối hợp lập hồ sơ đề nghị công nhận Cửa võng Đình Thổ Hà là bảo vật quốc gia.

Tham mưu đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Ba - năm 2021 gồm 26 hồ sơ (*Nghệ nhân Nhân dân 02, Nghệ nhân Ưu tú 23: Quan họ 19, Chèo và Ca trù 5, Vật thờ 1, Tuồng cổ 1*). Kết quả, toàn huyện đã có 10/15 hồ sơ toàn tỉnh đã được hội đồng cấp tỉnh xét chọn đủ điều kiện trình Hội đồng xét tặng cấp Bộ.

Phong trào “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” được duy trì và phát triển sâu rộng. Tỷ lệ người tập thể dục thể thao thường xuyên đạt 41%, gia đình thể thao tăng lên 5560 gia đình, số câu lạc bộ thể thao tăng lên 458 câu lạc bộ, số trường học thực hiện chương trình giáo dục thể chất nội khoá đạt 100%. Quản lý có hiệu quả các thiết chế văn hóa thể thao với 142 nhà văn hóa (*trong đó có 17 nhà văn hóa xã, thị trấn, 125 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố*); 02 nhà tập luyện, thi đấu thể thao đa năng và 165 nhà tập luyện, thi đấu thể thao đơn môn, 356 sân tập luyện, thi đấu thể thao ngoài trời, 8 bể bơi các loại.

Tăng cường quản lý nhà nước về văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, gia đình, thông tin truyền thông. Đã dừng tổ chức các lễ hội để phòng chống dịch bệnh Covid-19. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân chấp hành quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, nhất là các dịch vụ kinh doanh có điều kiện, dịch vụ tạm dừng hoạt động để phòng chống dịch Covid-19. Năm 2020, đã tổ chức kiểm tra 27 cơ sở (*trong đó: 11 cơ sở lưu trú, 03 cơ sở Karaoke, 03 cơ sở Internet-trò chơi điện tử, 10 cá nhân quảng cáo rao vặt*), ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 hộ kinh doanh dịch vụ Internet, trò chơi điện tử. Tập trung chỉ đạo ra quân kiểm tra rà soát quảng cáo rao vặt trái phép trên địa bàn; đã kiểm tra, rà soát 67 biển quảng cáo rao vặt trái phép, đề nghị đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông xử lý 79 thuê bao điện thoại rao vặt theo quy định.

¹⁹ Đình Đồn Lương, Đình Thần Chúc, Chùa Giá Sơn

²⁰Năm 2020: Chùa Bồ Đà – Đền Ao Miếu; Đình Đông, thị trấn Bích Động; Chùa Phúc Tăng. Tăng Tiến Chùa Vân Cốc, Vân Trung; Đình Cao Lôi, Ninh Sơn; Đình Thượng Lát, Tiên Sơn; Chùa Hữu Nghi, Ninh Sơn; Chùa Đông Tiến, Quang Châu. Năm 2021: Đình Phúc Long, Tăng Tiến; Chùa Vĩnh Hưng, Quảng Minh; Đình Giá Sơn, Ninh Sơn. Năm 2022: Đình Khả Lý Hạ, Quảng Minh; Đền Trùng, Vân Trung. Năm 2023: Đền Trung Đồng, Vân Trung; Đình Mang, Quảng Minh. Năm 2024: Chùa Ninh Động, Ninh Sơn; Đình Trúc Tay, Vân Trung. Năm 2025: Đình Hữu Nghi, Ninh Sơn.

²¹ Chùa Phúc Tăng, Tăng Tiến; Đình Cao Lôi, Ninh Sơn; Chùa Hữu Nghi, Ninh Sơn; Chùa Đông Tiến, Quang Châu.

Tổ chức 07 lớp tập huấn về lĩnh vực văn hóa²²; Chương trình nghệ thuật Chào mừng thành công Đại hội XXIII của Đảng bộ huyện, chào mừng kỷ niệm 200 ngày thành lập huyện Việt Yên.

3.2. Về giáo dục và đào tạo

Đã chỉ đạo đồng bộ 9 nhiệm vụ và 5 giải pháp trong năm học. Ban hành nhiều kế hoạch, đề án phát triển giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo như: Quy hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025. Tiếp tục đầu tư xây dựng trường lớp kiên cố, hiện đại, nâng tỷ lệ phòng học kiên cố toàn huyện lên 96,7% (tăng 6,82% so năm học trước); trong năm học 2019-2020, toàn huyện đã xây mới và đưa vào sử dụng 226 phòng học, 67 phòng chức năng, 112 công trình vệ sinh với tổng kinh phí đầu tư trên 186 tỉ đồng. Giữ vững tỷ lệ trường chuẩn quốc gia với 60/62 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 96,8%, đạt 100% kế hoạch. Việt Yên là huyện dẫn đầu tỉnh về tỷ lệ phòng học kiên cố và trường chuẩn quốc gia.

Đội ngũ giáo viên từng bước được sắp xếp hợp lý; khắc phục dần tình trạng thiếu giáo viên của các cấp học. Trong năm 2020, đã tuyển mới 133 giáo viên (20 giáo viên MN, 88 giáo viên TH, 25 giáo viên THCS), nâng tỷ lệ giáo viên MN lên 1,93; tỷ lệ giáo viên TH lên 1,39; tỷ lệ giáo viên THCS lên 1,87.

Chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học tiếp tục phát triển bền vững, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng của MN giảm dần và thấp hơn tỷ lệ suy dinh dưỡng của tỉnh; đánh giá học sinh tiểu học về Phẩm chất và Năng lực cao hơn mặt bằng chung của tỉnh; tỷ lệ học sinh xếp loại học lực Khá, Giỏi của cấp THCS đạt 66,2% (cao hơn mặt bằng chung của tỉnh), tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 99,23% (tăng 0,53% so với năm học trước); điểm trung bình 03 môn thi vào lớp 10 THPT xếp thứ 2/10 huyện, thành phố, trong đó có 02 môn (Toán, Ngữ Văn) xếp thứ nhất tỉnh, môn Tiếng Anh xếp thứ 2. Toàn huyện có 06 HS được tuyên thặng và 31 HS thi đỗ vào Trường THPT Chuyên tỉnh. Tham gia các cuộc thi cấp tỉnh đạt 178 giải, thi quốc gia đạt 01 Huy chương Bạc, 03 giải Khuyến khích. Trong đó các nội dung Đá cầu, Kéo có, Điền kinh được Sở GD&ĐT tặng Cờ nhất toàn đoàn.

Đặc biệt, trong năm học, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, có những thời điểm học sinh, giáo viên phải nghỉ học, nghỉ dạy ở trường. Thực hiện phương châm Học sinh “Tạm dừng đến trường, không dừng học” của Bộ GD&ĐT, UBND huyện đã chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo chủ động triển khai nhiều hình thức dạy học (trực tuyến trên Internet, học trên truyền hình, GV biên soạn tài liệu, bài tập gửi đến tận nhà HS); phối hợp với Sở GD&ĐT và Microsoft Việt Nam cấp miễn phí tài khoản học trực tuyến cho 100% giáo viên, học sinh các trường TH, THCS; phối hợp với Viettel, Vinaphone triển khai hiệu quả nhiều ứng dụng CNTT trong dạy và học trực tuyến; thực

²² Trong đó: 01 lớp tập huấn công tác quản lý di sản văn hóa; 01 lớp tập huấn phổ biến pháp luật trong lĩnh vực văn hóa cho các hộ kinh doanh Karaoke trên địa bàn; 01 lớp tập huấn phổ biến pháp luật trong lĩnh vực du lịch cho các hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch trên địa bàn.

hiện thành công các tiết dạy trên truyền hình²³, được Sở GD&ĐT ghi nhận, đánh giá là đơn vị tiêu biểu, ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy và học trực tuyến.

Kết thúc năm học, ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục hoàn thành xuất sắc 15/16 tiêu chí thi đua, là đơn vị dẫn đầu tỉnh Bắc Giang được Giám Đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ thi đua “Hoàn thành xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm học 2019-2020”, được Hội đồng thi đua khen thưởng Sở GD&ĐT đề nghị Bộ GD&ĐT tặng Cờ thi đua dẫn đầu toàn quốc về “Đổi mới sáng tạo trong dạy học”.

3.3. Khoa học - công nghệ

Tiếp tục quan tâm ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp. Duy trì hiệu quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO:9001-2015 và ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và 17/17 xã, thị trấn. Nghiên cứu 01 đề tài khoa học cấp tỉnh “Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi lợn tạo phân bón hữu cơ (dạng rắn, lỏng) phục vụ sản xuất nông nghiệp”.

Triển khai Module theo dõi nhiệm vụ và phòng họp không giấy trên hệ thống điều hành tác nghiệp. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thành công 04 lớp tập huấn hướng dẫn cài đặt và sử dụng chữ ký số năm 2020; đưa tỷ lệ văn bản sử dụng chữ ký số của huyện đứng thứ 2/10 huyện, thành phố.

3.4. Công tác lao động thương binh và xã hội

Đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác theo quy định. Tổ chức thăm, tặng 10.331 xuất quà cho các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và trao tặng quà của Chủ tịch tỉnh tặng quà nhân dịp 73 năm ngày Thương binh liệt sĩ cho người có công với 3.692 xuất quà. Giải quyết 287 hồ sơ mai táng phí cho người có công; 339 hồ sơ khác về người có công và chế độ chính sách đối với người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (*làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau năm 1975 đã phục viên xuất ngũ thôi việc*); 212 hồ sơ mai táng phí; 971 hồ sơ hưởng trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng có chế độ; hỗ trợ kinh phí cho 154 trường hợp có người thân khi qua đời đi hỏa táng.

Chương trình, dự án thực hiện chính sách về giảm nghèo, an sinh xã hội được thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Hết năm 2020, toàn huyện còn 943 hộ nghèo (giảm 427 hộ, đạt 112,3% kế hoạch), tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,95%, vượt 0,04% kế hoạch; còn 1.921 hộ cận nghèo (giảm 249 hộ), tỷ lệ hộ cận nghèo giảm còn 4,02%.

Trong năm, số lao động được tạo việc làm mới trong năm 3.405 người, đạt 106,4% kế hoạch, trong đó: xuất khẩu lao động 55 người, đạt 28,9% kế hoạch. Tổng số người trong độ tuổi lao động trên địa bàn là 110.895 người. Tổng số lao động làm việc trong các KCN, CCN trong huyện là 121.125 lao động, bằng 91% tổng số lao

²³ Có 02 GV tham gia dạy học trên Truyền hình tỉnh Bắc Giang là: cô Đỗ Thị Thủy Dung - Phó HT Trường THCS Thân Nhân Trung và cô Đoàn Thị Quỳnh Xuân - GV Tiếng Anh Trường THCS Thân Nhân Trung

động trên toàn tỉnh; lao động địa phương chiếm 48.213 người, chiếm 43% tổng số lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động 70% (đạt 100% kế hoạch, bằng bình quân toàn tỉnh). Số người tham gia BHXH bắt buộc 56.000 người (đạt 100% kế hoạch). Số người tham gia BHXH tự nguyện 1.495 người (đạt 100% kế hoạch, bằng 220% năm 2019). Số người tham gia BHXH thất nghiệp 53.264 người (đạt 117% kế hoạch). Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động BHXH 01 doanh nghiệp; chủ trì giải quyết ổn định tình hình 05 vụ việc ngừng việc tập thể.

3.5. Công tác y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Cùng với tập trung cao phòng chống dịch Covid 19 thu được kết quả tích cực; UBND huyện tăng cường chỉ đạo quản lý hành nghề y tế tư nhân, đã kiểm tra định kỳ, đột xuất tại 168 cơ sở hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn; phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 08 vụ với 52.500.000 đồng; yêu cầu ký cam kết bình ổn giá khẩu trang, vật tư y tế, đảm bảo phòng chống Covid- 19 với tổng số 172/172 cơ sở, đạt 100%; xử lý vi phạm hành chính đối với 5 vụ sai phạm về phòng chống dịch bệnh với số tiền 23 triệu đồng.

Quan tâm đảm bảo ATTP; kiểm tra tổng số 206 cơ sở; xử phạt vi phạm hành chính 11 cơ sở với 27.500.000 đồng; tính đến thời điểm báo cáo, có 54 cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc lĩnh vực ngành Y tế quản lý được cấp giấy chứng nhận ATTP, nâng tỷ lệ lên 121/138 cơ sở, đạt 89,6%.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, đạt tỷ lệ 100%. Duy trì số người tham gia BHYT đạt 100%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân) đạt 10,5%. Hệ thống y tế huyện, xã, y tế trường học, nhân viên y tế thôn tiếp tục được củng cố và hoàn thiện. Y tế xã, y tế trường học được duy trì ổn định²⁴. Các cơ sở y dược tư nhân phát triển nhanh²⁵. Tỷ lệ giường bệnh 13,7GB/10.000 dân.

Tiếp tục vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số - KHHGD. Tổng số trẻ sinh 2961 trẻ, trong đó là nữ 1380 trẻ; tỷ suất sinh 14,09‰, giảm 0,1‰ so với cùng kỳ; trong đó số trẻ sinh là con thứ 3 trở lên 364 trẻ chiếm 12,29 % so với tổng số sinh, giảm 0,13% so với cùng kỳ; tỷ số giới tính khi sinh là 114,6 nam/100 nữ. Tỷ suất tăng dân số tự nhiên 10,47‰, giảm 0,24‰ so với cùng kỳ.

4. Công tác nội chính

4.1. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, với mục tiêu năm 2020 giữ vững vị trí dẫn đầu chỉ số cải cách hành chính, chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp huyện theo Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 06/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh, Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày

²⁴ Tỷ lệ bác sĩ, dược sĩ đại học là 62 người, chiếm 34%; số cán bộ y dược có trình độ trên đại học là 26 người, chiếm 46,4%. Trạm y tế xã, thị trấn có 124 cán bộ²⁴; số xã hiện có bác sĩ công tác tại trạm y tế xã, thị trấn là 17/17 xã, thị trấn đạt 94,7%. Duy trì 100 trạm y tế xã, thị trấn có bác sĩ, nữ hộ sinh hoặc y sĩ sản nhi; y sĩ YHDT, dược sĩ TH; 134/134 thôn, tổ dân phố có nhân viên y tế hoạt động thường xuyên. 34/38 trường Mầm non, Tiểu học có nhân viên y tế học đường.

²⁵ Năm 2019 có 5 PKĐK, 38 PKCK tăng 30 cơ sở so 2015, 156 cơ sở bán thuốc lẻ tăng 74 cơ sở so 2015.

29/3/2019 và Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 03/8/2020, Kế hoạch số 2796/KH-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh.

Đã đề ra nhiều giải pháp hữu hiệu để giữ vững chỉ số CCHC của huyện Việt Yên²⁶; đồng thời tập trung cao cho các nhiệm vụ nâng cao chỉ số PCI, DDCI của tỉnh gắn với thực tế địa phương²⁷. Tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế văn hóa công sở và thực thi nhiệm vụ công vụ đối với các cơ quan, đơn vị, bộ phận một cửa của huyện và cấp xã. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh tổ chức thực hiện công tác CCHC góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cơ quan các cấp trên địa bàn huyện. Hiện số thủ tục hành chính thực hiện bằng hình thức trực tuyến dẫn đầu toàn tỉnh; là 02 đơn vị cấp huyện dẫn đầu trong Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về thủ tục hành chính được Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng; tổ chức hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến cấp cơ sở giai đoạn 2015-2020 và Đại hội thi đua yêu nước huyện Việt Yên giai đoạn 2020-2025. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh tặng Cờ thi đua đối với 06 tập thể, tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc đối với 5 tập thể, tặng Bằng khen đối với 10 tập thể và 18 cá nhân trong các phong trào thi đua; quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở đối với 202 cá nhân; khen thưởng thường xuyên, đột xuất và chuyên đề đối với 190 tập thể và 731 cá nhân, trong các phong trào thi đua năm 2020. Ngày 13/11/2020, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Việt Yên được Chủ tịch nước có Quyết định phong tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động” thời kỳ đổi mới. Công tác thi đua khen thưởng đã góp phần động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân thi đua học tập, lao động sản xuất góp phần hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế-xã hội địa phương.

Công tác xây dựng chính quyền, công tác tổ chức bộ máy và biên chế công chức viên chức được thực hiện theo đúng quy định; các chế độ chính sách về chuyên xếp lương, bổ nhiệm, tuyển dụng, điều động, nâng ngạch, nâng lương, kỷ luật được thực hiện đầy đủ kịp thời đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thành việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã (*sáp nhập xã Hoàng Ninh vào thị trấn Nénh, xã Bích Sơn vào thị trấn Bích Động*) theo quy định, bảo đảm tiến độ, đã đi vào hoạt động từ 01/3/2020 theo kế hoạch. Hoàn thành sắp xếp, bố trí công an xã chính quy trong tháng 3/2020 với 17/17 xã, thị trấn, vượt tiến độ đề ra và là một trong những huyện, thành phố đi đầu. Đã có 133/134 thôn, khu phố hoàn thành bầu cử trưởng, khu phố nhiệm kỳ 2020-2022.

²⁶ Kế hoạch kiểm tra kỹ năng sử dụng chữ ký số, kỹ năng sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp đối với cán bộ, công chức cấp xã năm 2020; Kế hoạch nâng cao chỉ số, giữ vững thứ hạng cải cách hành chính huyện Việt Yên năm 2020 và những năm tiếp theo; Kế hoạch kiểm tra đánh giá Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã năm 2020

²⁷ Công tác CCHC đạt được nhiều kết quả nổi bật như: Triển khai phương án thí điểm nhân viên bưu điện trực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để đẩy mạnh dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Việt Yên; Tổ chức thành công cuộc thi “Tìm hiểu về cải cách thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến tỉnh Bắc Giang năm 2020” trên địa bàn huyện Việt Yên. UBND huyện Việt Yên là một trong hai đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh về số người dự thi, số lượt dự thi, chất lượng bài thi và số người đạt giải trong cuộc thi và được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen. UBND huyện Việt Yên là một trong hai đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh về số người dự thi, số lượt dự thi, chất lượng bài thi và số người đạt giải trong cuộc thi và được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen

Công tác văn thư, lưu trữ đã kịp thời triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn rà soát, kiểm kê, lập biên bản bàn giao công tác Văn thư - Lưu trữ đối với các xã, thị trấn sáp nhập; triển khai thực hiện Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; ban hành danh mục hồ sơ cơ quan; ban hành kế hoạch lưu trữ tài liệu điện tử của UBND huyện Việt Yên giai đoạn 2020-2025.

Tình hình tôn giáo trên địa bàn được chỉ đạo, hướng dẫn, nắm bắt sâu sát kịp thời, các hoạt động tôn giáo diễn ra theo đúng khuôn khổ pháp luật.

4.2. Công tác Tư pháp

Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác tham mưu ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành. Ban hành Kế hoạch theo dõi, thi hành pháp luật năm 2020. Tổ chức hội nghị triển khai Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Hướng dẫn các xã thực hiện công tác theo dõi, thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính. Thực hiện theo dõi, thi hành pháp luật trong việc quản lý, sử dụng quỹ đất công ích trên địa bàn huyện giai đoạn 01/01/2018 đến 30/6/2020; kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai... Triển khai phổ biến các điểm mới của văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

Thực hiện thẩm định 4 văn bản QPPL, bãi bỏ 4 văn bản QPPL, thẩm định 134 hương ước, quy ước của các thôn, khu phố. Đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật thực hiện đánh giá chuẩn tiếp cận năm 2019, 100% xã thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tổ chức 80 hội nghị tuyên truyền về các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước với trên 2.500 lượt người tham dự; thực hiện lồng ghép với các hội nghị để tuyên truyền phổ biến GDPL được 320 hội nghị với trên 14.000 lượt người. Trong năm, đã tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 1.006 trường hợp về chuyển nhượng, cho, tặng quyền sử dụng đất, đăng ký hộ tịch...tại Phòng Tư pháp. Các xã, thị trấn đã thực hiện tư vấn pháp lý cho hơn 1.090 trường hợp. Phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý (Sở Tư pháp) thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí tại 08 xã với 82 người được trợ giúp. Tổ chức hòa giải 142 vụ việc, trong đó: Hòa giải thành 122 vụ việc, đang hòa giải: 9 vụ việc. Xử phạt vi phạm hành chính: 118 trường hợp. Thực hiện thẩm định hồ sơ đưa 06 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc. Các xã, thị trấn đã thực hiện xử lý vi phạm hành chính 278 trường hợp.

4.3. Công tác quốc phòng - an ninh

- *Công tác quốc phòng - quân sự địa phương*: Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, PCTT-TKCN, nhất là trong các dịp lễ, tết. Tổ chức tuần tra, kiểm soát quân sự, canh gác bảo đảm an toàn tuyệt đối cơ quan, đơn vị. Phối hợp với lực lượng Công an nắm chắc tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019; Nghị định 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ, kịp thời xử lý các tình huống xảy ra.

Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2020 (240/240 tân binh); chỉ đạo các xã, thị trấn đăng ký trực tiếp 1.030/1.034 nam công dân tuổi 17 trong năm và đăng ký lần đầu công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ đạt tỷ lệ 97,5% (tăng 2,1% so với năm 2019); rà duyệt 6.702 công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2021, kết quả có 2.554 công dân đủ điều kiện khám sơ tuyển NVQS. Chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức sơ tuyển NVQS chặt chẽ, đúng kế hoạch. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền hướng nghiệp, đăng ký tuyển sinh quân sự; tổ chức tham nhập, hoàn thiện hồ sơ cho 34 học sinh đủ điều kiện dự thi, 04 học sinh trúng tuyển vào các học viện, nhà trường trong Quân đội năm 2020. Phối hợp với các đơn vị nhận nguồn tổ chức sắp xếp, quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng đơn vị DBĐV theo đúng quy định; tổ chức đăng ký quản lý được 14.140 QNDB (SQ: 460; DB hạng 1: 3.677; DB hạng 2: 9.769; nữ CMKT: 235); đã xếp vào 13 đơn vị 2.610 QNDB (SQ: 342; HSQ-BS: 2.268) bảo đảm chất lượng, đủ 100% chỉ tiêu quân số (đúng CNQS: 1.391; gần đúng: 480; không đúng: 739; đảng viên: 74; đoàn viên: 1.005); đăng ký được 283 phương tiện, đã sắp xếp vào các đơn vị 42 phương tiện kỹ thuật các loại. Tiếp nhận và đăng ký 222 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự vào ngạch dự bị đúng quy định. Toàn huyện có 2.736 dân quân tự vệ, bằng 1,40% so với tổng dân số, gồm 29 cơ sở dân quân tự vệ (dân quân 17, tự vệ 12); chất lượng chính trị ngày càng tăng (đảng viên 614 đồng chí, bằng 22,7%; đoàn viên 1.753 đồng chí, bằng 64,07%; phục viên xuất ngũ 513 đồng chí, bằng 8,61% so với tổng số DQTV). Quy mô tổ chức, biên chế lực lượng DQTV bảo đảm theo đúng quy định của Quân khu và Bộ CHQS tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Công tác bảo đảm ANTT được tập trung chỉ đạo, giữ vững ổn định về chính trị. Các cơ quan, ban ngành huyện, UBND các xã, thị trấn, lực lượng Công an, Quân sự tăng cường công tác nắm tình hình, triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ các mục tiêu trọng điểm; bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị quan trọng, hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn; bảo vệ tuyệt đối an toàn đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020- 2025. Chỉ đạo Công an huyện phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Công an tỉnh làm tốt công tác nắm tình hình người nước ngoài; qua đó đã phát hiện xử lý hành chính 22 trường hợp người nước ngoài vi phạm quy định về xuất nhập cảnh và lưu trú; 13 trường hợp lấy chồng Trung Quốc lấy chồng trở về địa phương; phát hiện, chuyển Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh 02 vụ tổ chức cho người nước ngoài ở lại Việt Nam trái pháp luật. Làm tốt công tác nắm tình hình, phát hiện nguyên nhân; qua đó giải quyết ổn định 05 vụ ngừng việc tập thể xảy ra trên địa bàn. Tập trung nắm tình hình, chỉ đạo đấu tranh giải quyết các điểm mâu thuẫn, khiếu kiện có liên quan đến công tác bồi thường, GPMB; các cuộc cưỡng chế thu hồi đất, bảo vệ thi công các dự án trên địa bàn.

Chỉ đạo tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy và tệ nạn xã hội; tiếp nhận, xác minh giải quyết 311/342 tố giác, tin báo tội phạm (đạt 90,94%); điều tra làm rõ 79/93 vụ phạm pháp hình sự, bắt 122 đối tượng (đạt 84,9%), trong đó điều tra các vụ đặc biệt nghiêm trọng đạt 100% (3/3 vụ); triệt phá 14 ổ, nhóm tội phạm hình sự, trong đó có nhiều ổ, nhóm hoạt động nguy hiểm, phức tạp, nhức nhối; bắt, vận động đầu thú 07 đối tượng truy nã; triệt phá 63 tụ điểm về cờ bạc, bắt 260 đối tượng. Bắt 03 vụ, 03 đối tượng “Buôn bán, tàng trữ hàng

cảm”, thu giữ 46,5kg pháo, (khởi tố 03 vụ, 03 bị can); bắt, xử lý 47 vụ, 47 đối tượng vi phạm trong lĩnh vực gian lận thương mại, khai thác khoáng sản, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; thu nộp ngân sách Nhà nước trên 420 triệu đồng. Bắt 29 vụ, 32 đối tượng mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 189,706g ma túy tổng hợp, 9,474 g heroin, khởi tố 26 vụ, 29 đối tượng; xử lý 09 vụ, 54 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ANTT. Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; dự án cấp, quản lý thẻ căn cước công dân; xử phạt 71 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT, nộp ngân sách nhà nước 168.000.000 đồng; vận động, thu hồi 47 viên đạn, 05 quả lựu đạn, 09 súng còn tự chế; 03 súng hơi; 2030 kg vật liệu nổ, ... xử lý vi phạm hành chính 08 vụ về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT; tổ chức 02 lớp huấn luyện vụ PCCC-CHCN cho lực lượng PCCC cơ sở, cấp 395 chứng chỉ cho cán bộ, giáo viên và các chủ cơ sở kinh doanh trên địa bàn. Chỉ đạo Ban ATGT huyện, các xã, thị trấn và các ngành chức năng phối hợp xây dựng các tin, bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh huyện và các xã, thị trấn với nhiều hình thức phong phú. Tăng cường tuần tra, kiểm soát an toàn giao thông phát hiện, xử lý 7.709 trường hợp vi phạm, tạm giữ 1.045 phương tiện; XPHC 7.493 trường hợp, tước 392 giấy phép lái xe các loại; thu nộp ngân sách trên 4,6 tỷ đồng. Xảy ra 54 vụ tai nạn giao thông (*giảm 04 vụ so với năm 2019*), làm chết 33 người (*giảm 03 người so với năm 2019*), bị thương 38 người (*giảm 15 người so với năm 2019*). Xảy ra 05 vụ cháy (tăng 02 vụ).

Hoàn thành việc bố trí Công an chính quy tại 100% các xã, thị trấn, làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, nắm bắt tình hình, giải quyết vụ việc ngay từ cơ sở. Triển khai Đề án lắp đặt hệ thống camera an ninh.

4.4. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN

- *Công tác thanh tra*: Tổ chức 08 cuộc²⁸ thanh tra: 05 cuộc ban hành kết luận; 01 cuộc kết thúc thanh tra tại đơn vị đang xây dựng dự thảo kết luận; 02 cuộc thanh tra đang tiến hành thanh tra trực tiếp tại đơn vị, dự kiến kết thúc trong năm 2020. Qua thanh tra, phát hiện vi phạm 3.527 triệu đồng, trong đó kiến nghị thu hồi ngân sách nhà nước 893 triệu đồng, giảm trừ quyết toán công trình xây dựng 2.634 triệu đồng. Đã thu hồi 643/893 triệu đồng và thực hiện giảm trừ khi thanh quyết toán công trình.

- *Công tác tiếp dân*: UBND huyện tập trung cao chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc KNTC tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành ban hành Chỉ thị số 14-CT/HU ngày 03/2/2020 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện. Toàn huyện tiếp dân thường xuyên 551 lượt người, phản ánh 321 vụ việc (Ban Tiếp công dân huyện tiếp

²⁸ 05 cuộc thanh tra ban hành kết luận gồm: (1) Thanh tra xây dựng cơ bản thị trấn Nénh và xã Hồng Thái; (2) Thanh tra công tác quản lý tài chính đối với UBND xã Hoàng Ninh (cũ); (3) Thanh tra diện rộng về việc sử dụng quỹ bảo hiểm y tế; mua sắm thuốc chữa bệnh và trang thiết bị, vật tư y tế, (4) thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng một số công trình trên địa bàn huyện; (5) Thanh tra thực hiện các quy định về PCTN đối với UBND xã Quang Châu. Cuộc thanh tra công tác quản lý đất công ích trên địa bàn 05 xã đang dự thảo kết luận và 03 cuộc thanh tra đang tiến hành thanh tra tại đơn vị: (1) Thanh tra ngân sách và XDCB thị trấn Bích Động; (2) Thanh tra quản lý đất công ích thôn Đức Liễn, xã Hồng Thái; (3) Thanh tra quản lý đất công ích tại thôn Yên Ninh, thị trấn Nénh.

131 lượt người với 145 vụ việc; cấp xã tiếp dân thường xuyên 420 lượt người, phản ánh 176 vụ việc). Chủ tịch UBND huyện tiếp dân định kỳ 228 lượt người với 280 vụ việc. Chủ tịch UBND cấp xã tiếp dân định kỳ 173 lượt người, phản ánh 83 vụ việc).

- *Công tác giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh:* UBND huyện ban hành Kế hoạch 42/KH-UBND giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài trên địa bàn huyện Việt Yên; thành lập Tổ công tác giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài trên địa bàn huyện (QĐ 484/QĐ-UBND ngày 19/02/2020); ban hành Kế hoạch số 163/KH-UBND về thực hiện đợt cao điểm về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực thi hành trên địa bàn huyện Việt Yên. Hiện nay, các cơ quan, đơn vị tập trung rà soát vụ việc tồn đọng, kéo dài thuộc thẩm quyền giải quyết nhưng đến nay chưa giải quyết dứt điểm. Hằng tuần, hàng tháng, Chủ tịch UBND huyện tổ chức hội nghị kiểm điểm công tác giải quyết đơn. Chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế để nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết KNTC; chỉ đạo thực hiện tốt việc tiếp nhận, phân loại và chủ động giải quyết đơn KNTC, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền; giao các cơ quan, đơn vị phải giải quyết hết đơn thuộc thẩm quyền tồn đọng kéo dài và không để đơn mới phát sinh tiếp tục tồn đọng. Chủ tịch UBND huyện đã rà soát, tập trung giải quyết 31 vụ việc tồn đọng, kéo dài, báo cáo lãnh đạo tỉnh và một số ngành tỉnh, Thường trực Huyện ủy xin hướng giải quyết để triển khai thống nhất thực hiện. Chỉ đạo Thanh tra huyện tổ chức làm việc với thị trấn Nénh, xã Hồng Thái, xã Quảng Minh, xã Minh Đức có nhiều đơn tồn đọng.

Có 8 vụ việc phức tạp đã giải quyết xong, còn một số vụ việc đang tiếp tục chỉ đạo UBND xã và tranh thủ xin ý kiến cấp tỉnh tạo sự thống nhất trong hướng xử lý, có phương án giải quyết theo đúng thẩm quyền. Trong năm, tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn huyện là 827 đơn, trong đó: đơn trùng lặp và không đủ điều kiện là 500 đơn; đơn phải giải quyết là 327 đơn, tăng 80 đơn so với cùng kỳ năm trước (*trong đó thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện 85, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã 252*), đã giải quyết 302 đơn, còn 25 đơn, đạt tỷ lệ 92,3%.

- *Công tác phòng chống tham nhũng:* Ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ PCTN năm 2020 và triển khai đồng bộ các biện pháp PCTN; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan HCNN; chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; đẩy mạnh công tác rà soát, kiểm soát, thống kê TTHC; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT và tin học vào hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước...

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN

1. UBND, Chủ tịch UBND huyện luôn bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh, của Huyện ủy; triển khai thực hiện hiệu quả các kết luận của Huyện ủy và Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển KT-XH và dự toán ngân sách năm 2020. Ngay từ đầu năm, UBND huyện tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ KT-XH, nhiệm vụ trọng tâm năm 2019; đồng thời, chủ động dự báo, lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ đổi mới, sáng tạo để tập trung chỉ đạo thực hiện, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2020; phân công

nhiệm vụ cụ thể đối với từng đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện chịu trách nhiệm trực tiếp theo dõi lĩnh vực, địa bàn phụ trách để chỉ đạo thực hiện và yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cấp xã xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện. Năm 2020, trong điều kiện khối lượng công việc lớn, đặc biệt là tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid - 19 diễn biến hết sức phức tạp đã ảnh hưởng tới việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH, song tập thể UBND huyện luôn quyết tâm cao và có nhiều biện pháp sáng tạo, quyết liệt và hiệu quả trong tổ chức thực hiện, góp phần cùng với cả tỉnh kiểm chế dịch bệnh. Ngay sau hết thời gian cách ly xã hội, UBND huyện đã triển khai tích cực “Nhiệm vụ kép” theo chỉ đạo của UBND tỉnh vừa tập trung cao thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp Covid - 19 vừa từng bước khôi phục đẩy mạnh các hoạt động phát triển KT-XH. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện dành nhiều thời gian trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo giải quyết những khó khăn vướng mắc tại cơ sở, xử lý kịp thời nhiều vụ việc đột xuất phát sinh. Trong giải quyết một số vụ việc phức tạp, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện đã chủ động báo cáo, xin ý kiến UBND tỉnh, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành tỉnh tạo sự đồng thuận cao của các cấp, các ngành và nhân dân, nhất là trong lĩnh vực thu hồi, bồi thường GPMB, thực hiện dự án đầu tư...

2. UBND, Chủ tịch UBND huyện thực hiện chỉ đạo, điều hành hoạt động theo đúng Quy chế làm việc. Hoạt động của UBND huyện được duy trì theo hướng toàn diện, quyết liệt, linh hoạt, sâu sát vào từng nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm cá nhân. Duy trì chương trình công tác năm, quý, tháng và lịch làm việc hằng tuần. Thực hiện nghiêm túc giao ban tuần giữa Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện; giao ban hằng tháng với Chủ tịch UBND cấp xã; phiên họp thường kỳ UBND huyện và các phiên tiếp dân; đồng thời, duy trì thường xuyên họp kiểm điểm hằng tháng, hằng tuần đối với những nhiệm vụ trọng tâm nên đã kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do nguyên nhân chủ quan trong quá trình tổ chức thực hiện. Chủ tịch UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

3. Duy trì, thực hiện tốt Quy chế phối hợp với HĐND, Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, luôn phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy tốt chức năng phản biện xã hội, tham gia xây dựng chính quyền; thường xuyên, chủ động phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, phòng, chống dịch bệnh, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT

1. Đánh giá chung

Kinh tế - xã hội năm 2020 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 nhưng vẫn có sự chuyển biến tích cực, đạt kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực: (1) Công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 được triển khai chủ động, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả; đã kiểm soát tốt tình hình, không để nảy sinh mầm bệnh trên địa bàn. (2) Tốc độ tăng trưởng GTSX ước tăng 11,4%

là mức khá cao so với cả nước và tỉnh Bắc Giang²⁹ trong tình hình bị ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch COVID-19; khu vực nông - lâm - thủy sản có mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay 8,4%; khu vực dịch vụ đang từng bước phục hồi và có đóng góp vào tăng trưởng. (3) Cải cách hành chính, môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, tích cực triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. (4) Công tác quy hoạch, đất đai, tài nguyên và môi trường được tăng cường; công tác GPMB, triển khai các dự án trọng điểm, động lực cả trong và ngoài ngân sách được đẩy nhanh tiến độ. (5) Công tác an sinh xã hội được đảm bảo; lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể thao, lao động, việc làm tiếp tục được quan tâm, hỗ trợ kịp thời doanh nghiệp, người dân do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. (6) Thực hiện sáp nhập 4 đơn vị hành chính cấp xã đúng tiến độ, bộ máy vận hành ổn định, hiệu lực, hiệu quả. (7) Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. (8) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, lãnh đạo UBND huyện quyết liệt, sâu sát, có trọng tâm, trọng điểm, đạt được kết quả toàn diện trên các lĩnh vực.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Đại dịch COVID-19 đã tác động, ảnh hưởng sâu rộng đến nhiều hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương, nhất là khu vực công nghiệp và dịch vụ. Có 7/75 chỉ tiêu đề ra chưa hoàn thành (*toàn tỉnh có 7/17 chỉ tiêu chủ yếu đề ra không hoàn thành*). Hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Đời sống của một bộ phận người lao động, người dân còn gặp nhiều khó khăn.

Đề xảy ra cháy rừng tại thôn Sơn Hải, xã Trung Sơn, thôn Đồng Ích, xã Hương Mai và thôn Mỏ Thổ, xã Minh Đức. Tình trạng vi phạm pháp luật về đề điều, công trình thủy lợi và phòng chống thiên tai xảy ra nhiều nhưng chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc xử lý chưa kiên quyết, chưa triệt để, nhất là ở xã Quang Châu.

Mặc dù thu nội địa hoàn thành dự toán năm nhưng cơ cấu nguồn thu không đảm bảo, ảnh hưởng đến điều hành, cân đối thu chi ngân sách. Ban Chỉ đạo chống thất thu ngân sách và thu hồi nợ thuế hoạt động chưa hiệu quả. Một số sắc thuế thu không đạt dự toán (ngoài quốc doanh, trước bạ phương tiện,...). Việc hoạch định kế hoạch thu tiền sử dụng đất chưa sát, thiếu thực tế; hụt thu tiền sử dụng đất gây ra nợ XDCB. Kỷ cương tài chính – ngân sách chưa nghiêm; lập dự toán chi thường xuyên chưa bao quát hết nhiệm vụ; tham mưu đầu tư công còn dài trải; công tác giám sát đầu tư chưa đạt yêu cầu, nợ XDCB cấp xã còn cao. Việc theo dõi tiến độ thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn thiếu chủ động. Việc phân bổ chi tiết một số nguồn vốn sự nghiệp và theo dõi đôn đốc việc quản lý, sử dụng, giải ngân còn chậm. Công tác quản lý tài chính ở cấp xã còn để xảy ra vi phạm (Kết luận số 03/KL-TTr của Thanh tra huyện).

Chất lượng lập, thẩm định, trình phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng còn

²⁹ GRDP một số địa phương: Hà Nội đạt 3,77%, TP.Hồ Chí Minh đạt 1,32%, Hải Phòng đạt 12,2%, Bắc Ninh đạt 1%, Hải Dương đạt 3,24%, Thái Nguyên đạt 4,18%, Vĩnh Phúc đạt 0,69%, Hưng Yên đạt 6,46%, Thái Bình đạt 4,1%,...

chậm, chất lượng hạn chế. Tỷ lệ phủ kín quy hoạch (phân khu, chi tiết) còn thấp. Công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý Nhà nước về quy hoạch xây dựng sau cấp phép còn nhiều bất cập; có biểu hiện buông lỏng dẫn tới xây dựng sai phép, không phép. Trách nhiệm trong việc tham mưu, quản lý chất lượng công trình trên địa bàn. Năng lực một số đơn vị tư vấn, nhà thầu xây dựng yếu. Vi phạm trật tự xây dựng, vỉa hè, hành lang diễu ra phức tạp, chưa được xử lý dứt điểm, đặc biệt là xung quanh KCN, đường gom cao tốc.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường còn bị buông lỏng. Quản lý đất công ích, đất nông nghiệp, khoáng sản làm vật liệu xây dựng còn nhiều hạn chế. Công tác rà soát, đôn đốc, hướng dẫn xử lý vi phạm đất đai chưa chủ động; chưa xử lý dứt điểm tình trạng lấn chiếm đất công, xây nhà trên đất nông nghiệp,... tập trung nhiều ở thị trấn Nénh, xã Vân Trung, xã Quang Châu... . Giải quyết đất kinh doanh dịch vụ tại thôn Hoàng Mai 1, 2, 3 – thị trấn Nénh và các trường hợp tồn đọng tiến độ chậm. Công tác cấp GCNQSD đất đạt thấp so với kế hoạch, nhất là các xã: Minh Đức, Ninh Sơn, Tiên Sơn, Trung Sơn...

Tiến độ giải phóng mặt bằng nhiều dự án chậm. Nhiều dự án liên quan đến thu hồi đất ở, phải bố trí tái định cư nhưng chậm tham mưu việc bố trí tái định cư theo quy định nên kéo dài thời gian GPMB dự án. Chất lượng tham mưu lập hồ sơ trong quá trình GPMB còn không ít hạn chế, sai sót. Một số xã chưa vào cuộc quyết liệt, còn thụ động. Quản lý quỹ sạch đã GPMB để đấu giá chưa chặt chẽ.

Tình trạng tồn lưu rác thải sinh hoạt ngoài môi trường diễn ra ở nhiều nơi; sự phối hợp giữa cơ quan chuyên môn và đơn vị thu gom chưa chặt chẽ. Bố trí điểm tập kết rác tập trung chậm và không đạt mục tiêu đề ra (cả điểm thu gom rác thải sinh hoạt và điểm thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật). Thu hút dự án đầu tư lò đốt rác theo hình thức xã hội hóa chậm.

Kết quả thi học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh năm học 2019-2020 giảm thứ bậc so với năm trước. Chất lượng thi học sinh giỏi các môn Địa lí, Lịch sử, Giáo dục công dân chưa cao; tỷ lệ giáo viên thấp so với bình quân toàn tỉnh; công tác quản lý bán trú của một số trường MN chưa tốt; công tác quản lý dạy thêm, học thêm của một số trường THCS chưa hiệu quả; huy động các nguồn lực đầu tư ở một số đơn vị còn chưa đúng quy trình, đội ngũ GV bồi dưỡng HS giỏi chưa đồng đều. Tỷ lệ giường bệnh/vạn dân thấp nhất tỉnh (toàn tỉnh bình quân 27 giường bệnh/vạn dân). Thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch Covid -19 ở một số phòng, đơn vị cấp xã còn xem nhẹ, chưa sâu sát và kịp thời, nhất là trong thời gian giãn cách xã hội nên tiềm ẩn nguy cơ dịch bệnh lây lan trong cộng đồng. Việc bình xét hộ nghèo, cận nghèo để xảy ra vi phạm phải xử lý kỷ luật cán bộ. Chất lượng lao động chưa cao.

Việc bố trí, sắp xếp số lượng cấp phó các cơ quan, đơn vị đôi dư, phó hiệu trưởng đôi dư, cán bộ, công chức xã đôi dư và cán bộ khuyến nông, thú y còn lúng túng. Còn 01 tổ dân phố không bầu được tổ trưởng phải chỉ định; tỷ lệ đảng viên là trưởng thôn đạt thấp. Hoạt động của bộ phận một cửa có lúc chưa được quan tâm đúng mức. Hệ thống phần mềm một cửa điện tử liên thông 3 cấp hoạt động chưa ổn định. Lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND cấp xã chưa quan tâm chỉ đạo sử dụng phần mềm quản lý văn bản. Môi trường đầu tư kinh doanh chuyển biến chậm; vẫn

còn dư luận về tiêu cực, gây phiền hà trong thực hiện nhiệm vụ (công tác quy hoạch xây dựng, thủ tục đầu tư, thủ tục đất đai, cấp GCNQSD đất,...). Kỷ cương công vụ có nơi chưa nghiêm; chấp hành quy chế văn hóa công sở, giờ giấc còn vi phạm để phê bình, nhắc nhở. Việc thực hiện quy chế dân chủ, công tác dân vận chính quyền ở một số nơi còn hình thức, hiệu quả chưa cao, cá biệt có nơi có biểu hiện mất dân chủ.

Chất lượng tham mưu của một số cơ quan, đơn vị không cao; có cơ quan, đơn vị thường xuyên chậm tiến độ (Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Văn phòng HĐND và UBND,...). Chất lượng tham mưu tổng hợp yếu, việc thẩm định, thẩm tra nội dung trình UBND huyện, lãnh đạo UBND huyện chưa đáp ứng yêu cầu, có nội dung còn sai sót, nhiều nội dung chậm muộn. Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện chỉ đạo của UBND huyện, lãnh đạo UBND huyện chưa kịp thời, còn để quên việc, sót việc. Việc tham mưu duy trì Quy chế làm việc của UBND huyện còn thụ động. Trách nhiệm tham gia, phối hợp xử lý một số nhiệm vụ được giao giữa một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn thiếu chặt chẽ.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ở một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn chưa được quan tâm đúng mức; chưa có giải pháp ngăn chặn các vụ việc khiếu nại đông người, vượt cấp. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, thực hiện các quyết định, kết luận thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực chưa được quan tâm đúng mức, chưa thường xuyên, chưa kịp thời, nhiều vụ việc chậm, muộn gây bức xúc cho công dân. Chất lượng các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội chưa cao, có nội dung còn sai sót (Kết luận số 03/KL-TTr về kết quả thanh tra tài chính tại xã Hoàng Ninh cũ). Chất lượng tham mưu giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo còn chậm (nhất là tại thị trấn Nénh, xã Hồng Thái, xã Quảng Minh, xã Minh Đức,...); một số vụ việc còn thiếu sót, chưa bảo đảm trình tự thủ tục để bị hủy bỏ, cải sửa. Chưa tham mưu phần mềm theo dõi giải quyết khiếu nại, tố cáo theo nhiệm vụ trọng tâm năm 2020.

An ninh, trật tự tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp, nhất là ở địa bàn xung quanh các KCN, khu nhà trọ công nhân. Công tác quản lý người nước ngoài; quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện gặp nhiều khó khăn; xuất nhập cảnh trái phép chưa được kiểm soát hiệu quả. Tình hình hoạt động của tội phạm trộm cắp tài sản còn xảy ra nhiều. Tình trạng mua bán nhỏ lẻ ma túy, tụ tập đánh bạc vẫn diễn ra ở nhiều nơi. Vi phạm pháp luật trên địa bàn các xã xung quanh KCN tiềm ẩn những vấn đề phức tạp. Kiểm soát, kiểm chế gia tăng TNGT chưa bền vững.

2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Nguyên nhân khách quan: (1) Tình hình dịch bệnh Covid-19 tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp, nguy hiểm cho toàn xã hội, đã tác động và ảnh hưởng lớn đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện (*thương mại - dịch vụ, văn hóa, du lịch, y tế, giáo dục...*). (2) Khối lượng công việc lớn trong điều kiện lực lượng cán bộ, công chức thuộc một số lĩnh vực chuyên môn tại cấp cơ sở và huyện còn thiếu nên ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ giải quyết nhiệm vụ (*Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường...*). (3) Trong công tác GPMB, một số dự án thực hiện trong bối cảnh chuyển tiếp giữa cơ chế chính sách cũ và mới; nhân dân đòi

tăng giá bồi thường GPMB, nhiều trường hợp khó khăn trong việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, đòi hỏi tiêu chí đất dịch vụ; đồng thời, những tồn tại trong quản lý đất đai do lịch sử để lại và nhận thức của một số hộ dân còn hạn chế dẫn đến vi phạm đất đai, không chấp hành chính sách về GPMB phải tổ chức kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện thu hồi đất nên ảnh hưởng tiến độ một số dự án. (4) Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân trên một số mặt, lĩnh vực chưa cao (xây dựng, đất đai, môi trường,...).

- *Nguyên nhân chủ quan*: Công tác quản lý nhà nước của một số cơ quan, UBND cấp xã còn thiếu sâu sát, cụ thể, chưa quyết liệt, thiếu chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nên hiệu quả chưa cao. Sự phối hợp giữa các ngành, giữa ngành huyện và địa phương trong giải quyết công việc có thời điểm, có việc còn chậm, chưa chặt chẽ, kịp thời. Công tác nắm tình hình, dự báo, tham mưu, đề xuất, trách nhiệm thực thi nhiệm vụ có việc chưa đáp ứng được yêu cầu.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

Năm 2021 là năm diễn ra Đại hội XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, là năm đầu triển khai nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình trong nước và trên địa bàn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19 có thể kéo dài. Trong bối cảnh đó, kế thừa những thành tựu kinh tế - xã hội đã đạt được của những năm trước; các cấp, các ngành tiếp tục chỉ đạo thực hiện “nhiệm vụ kép” với quyết tâm “khó khăn gấp đôi thì nỗ lực gấp ba”; đổi mới tư duy phát triển, hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, vượt qua khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu thực hiện thành công, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2021, tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XXIII của Đảng bộ huyện.

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. GTSX (*giá so sánh 2010*) bao gồm KCN tăng trưởng 23,37%; trong đó: Công nghiệp - xây dựng tăng trưởng 23,6% (công nghiệp 23,8%, xây dựng 16%); nông - lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng 2,5%; dịch vụ tăng trưởng 9%. Nếu không bao gồm KCN tăng trưởng 14,45%; trong đó công nghiệp - xây dựng tăng trưởng 15,2% (công nghiệp 14%, xây dựng 16%), nông - lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng 2,5%, dịch vụ tăng trưởng 9%.

2. Tổng sản lượng lương thực có hạt 75.000 tấn.

3. Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất nông nghiệp đạt 123 triệu đồng

4. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm đạt 12.000 tỷ đồng.

5. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn (không kê thu từ đấu giá quyền sử dụng đất) 427,74 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất 1.640 tỷ đồng.

6. Phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng tuổi mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3: 17/17 xã thị trấn (đạt 100%). Số trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1: 60 trường. Số trường đạt chuẩn mức độ 2: 16 trường.

7. Có 17/17 xã, thị trấn (100%) đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân 100%. Tỷ lệ giường bệnh/vạn dân 13,7 giường.

8. An sinh xã hội: Tạo việc làm mới cho 3.300 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có chứng chỉ 27%; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị 2,7%. Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 53.000 người; số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 56.000 người; số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 1.495 người; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực dự kiến nội thị 72%; số hộ nghèo giảm 218 hộ; tỷ lệ hộ nghèo còn 1,5% (theo chuẩn đa chiều hiện nay).

9. Tỷ lệ hộ "Gia đình văn hóa" 91%; tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa 89%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa 70%.

10. Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch trên 50%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh trên 99,9%.

11. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị đạt 99%; tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom được xử lý 100%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn nông thôn đạt 90%; tỷ lệ chất thải rắn nông thôn thu gom được xử lý 80%; số CCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 2 cụm.

12. An toàn thực phẩm: Tỷ lệ diện tích rau an toàn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap 46,2%; tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh rau quả theo tiêu chuẩn VietGap 44%; tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh thủy sản theo tiêu chuẩn VietGap 40,5%; tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi lợn theo tiêu chuẩn VietGap 43%; tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi gia cầm theo tiêu chuẩn VietGap 40%; tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm sản, thủy sản được cấp giấy chứng nhận ATTP: 96%; tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; kinh doanh dịch vụ ăn uống được cấp giấy chứng nhận ATTP theo quy định 92%; tỷ lệ chợ được quy hoạch và kiểm soát ATTP (*không bao gồm chợ tự phát*) 100%.

13. Xây dựng nông thôn mới: Xã kiểu mẫu 01 xã; xã nâng cao tăng thêm 04 xã; thôn kiểu mẫu tăng thêm 9 thôn.

14. Chỉ tiêu đô thị: Tỷ lệ đô thị hoá 24%; tỷ lệ cây xanh đô thị (m²/người): 2m²/người; tỷ lệ chiếu sáng đô thị 100%; tỷ lệ tuyến phố văn minh tối thiểu 40%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2021

1. Tiếp tục chủ động trong phòng, chống dịch bệnh Covid - 19

Bám sát và quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, phải luôn đề cao cảnh giác. Thường xuyên theo dõi sát tình hình, tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp kiểm soát chặt chẽ nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài; phát hiện sớm trường hợp nghi nhiễm tại cộng đồng để cách ly, xử lý triệt để, tránh lây

lan; tăng cường năng lực của hệ thống y tế đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng chống dịch.

2. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển đồng bộ các lĩnh vực kinh tế

Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Nâng cao chất lượng thẩm định, tham gia ý kiến, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thu hút dự án đầu tư có chọn lọc, ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, giá trị gia tăng và đóng góp ngân sách cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất toàn cầu.

Thực hiện các biện pháp thiết thực, hiệu quả để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hỗ trợ các hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác chuyển đổi thành doanh nghiệp. Chú trọng thu hút đầu tư các tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, có tiềm lực mạnh. Phấn đấu năm 2021 thành lập mới 500 doanh nghiệp.

Thúc đẩy, có giải pháp phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ phù hợp với nhu cầu của xã hội trên địa bàn trọng điểm công nghiệp và đô thị. Chú trọng các các loại hình dịch vụ chất lượng cao, cả ở khu vực thành thị và nông thôn. Khuyến khích phát triển các loại hình bán lẻ hiện đại như: trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, siêu thị tổng hợp và siêu thị chuyên doanh; từng bước phát triển mạng lưới cửa hàng tiện lợi gần kề ở các khu dân cư. Mở rộng phạm vi kết nối cung ứng hàng hoá, nông sản cho các KCN. Thực hiện tốt quản lý thị trường, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Rà soát quy hoạch xây dựng, quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất các khu hỗn hợp, thương mại dịch vụ để thu hút đầu tư; năm 2021 thu hút đầu tư tại các vị trí: Trụ sở cũ Trường mầm non Liên Cơ; trụ sở cũ Đội quản lý trật tự giao thông xây dựng và môi trường; Khu đất thương mại dịch vụ (ký hiệu HH) thuộc khu dân cư Nguyễn Thế Nho, thị trấn Bích Động; Khu trung tâm thương mại khu II, thị trấn Bích Động;...

Quản lý chặt chẽ diện tích đất trồng lúa 2 vụ, các vùng chuyên sản xuất theo quy hoạch của ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh. Hỗ trợ, khuyến khích tạo chuỗi liên kết 4 nhà trong nông nghiệp; hình thành các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hướng vào các sản phẩm có giá trị kinh tế, tạo ra sản phẩm có chất lượng; mang lại thu nhập cao cho người nông dân. Cùng cố và nâng cao tiêu chí nông thôn mới, xây dựng tăng thêm 04 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao (Quảng Minh, Việt Tiến, Tăng Tiến, Hương Mai); 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu; 09 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu³⁰.

2. Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước.

Đẩy mạnh công tác thu ngân sách, cả thu nội địa và thu tiền sử dụng đất; phân

³⁰ Gồm: thôn Hà-Việt Tiến, thôn Mai Vũ-Ninh Sơn, thôn Đạo Ngạn 2-Quang Châu, thôn Rãnh-Tự Lạn, Kẹm-Minh Đức, thôn Minh Sơn -Trung Sơn, thôn Vân Cốc 1-Vân Trung, thôn Phúc Long-Tăng Tiến, thôn Như Thiết- Hồng Thái

đầu thu nội địa vượt dự toán khoảng 10% để giảm khoảng cách mục tiêu đề ra trong nhiệm kỳ bình quân 13-14%/năm. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước; điều hành chi theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra giám sát việc kê khai, nộp thuế; rà soát các nguồn thu, các cơ sở thuế trên địa bàn để kịp thời có biện pháp đôn đốc đối với các khoản thu đạt thấp, có biện pháp chống thất thu và nợ đọng thuế, nhất là các đơn vị do Cục Thuế quản lý. Rà soát các khoản thu, đánh giá việc thu, nộp tiền thuế, tiền thuê đất của các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân để tránh tình trạng gian lận, dẫn đến thất thu thuế. Khai thác có hiệu quả các khoản thu vắng lai: Thuế xây dựng, thuế nhà trọ, kinh doanh cát sỏi,...

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án tạo nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất do huyện làm chủ đầu tư³¹. Tập trung đôn đốc, hỗ trợ triển khai các khu đô thị đã được chấp thuận chủ trương ngoài ngân sách (Khu đô thị mới Đông Bắc thị trấn Bích Động; Khu đô thị mới Nam Nénh; Khu dân cư phía Bắc Hồng Thái;...). Lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án khu đô thị mới³².

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trong tất cả các khâu của quy trình quản lý đầu tư công; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả. Cơ cấu lại chi đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tập trung nguồn lực triển khai hoàn thành dứt điểm các công trình, dự án trọng điểm, có sức lan tỏa rộng, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo phát triển hài hòa giữa các khu vực trong huyện, bám sát tiêu chí đô thị loại IV và thị xã. Tăng cường công khai, minh bạch thông tin và tăng cường kiểm tra, giám sát đối với đầu tư công. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để kiểm soát, xử lý nợ XDCB. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý tài chính - ngân sách gắn với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các địa phương trong nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách. Tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân và

3. Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ và phát triển đô thị

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng và thực hiện quy hoạch; dành nguồn lực thỏa đáng cho công tác quy hoạch và huy động các nguồn lực triển khai hiện thực hóa các quy hoạch. Gắn chặt quy hoạch phát triển công nghiệp với phát triển đô thị và dịch vụ. Nâng cao chất lượng lập, thẩm định, phê duyệt các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng được tài trợ ngoài ngân sách. Trên cơ sở đó, huy động đa dạng, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại theo quy hoạch với lộ trình phù hợp, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, dịch vụ.

Tập trung hoàn thành các tiêu chí chưa đạt về đô thị: Lập lại trật tự an toàn hành lang vỉa hè, nghiêm cấm các hành vi lấn chiếm đặt biển quảng cáo, kinh doanh trái phép trên vỉa hè, chỉnh trang cảnh quan đô thị, đầu tư xây dựng các công trình cấp đô thị đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.

³¹ Khu dân cư Đồng Vân và Bắc Quang Châu; khu dân cư Dục Quang, khu dân cư hồ Dục Quang, khu dân cư đường Hồ Công Dục; khu dân cư Yên Ninh và Ninh Khánh;...

³² Gồm: Khu đô thị mới thị trấn Bích Động; Khu đô thị mới phía Nam xã Quang Châu; Khu đô thị mới Quang Châu; Khu đô thị mới Ninh Khánh, thị trấn Nénh; Khu đô thị mới Bích Sơn; Khu đô thị phía Đông xã Hồng Thái;...

Phê duyệt và triển khai Đề án tuyến phố văn minh; phấn đấu tỷ lệ tuyến phố văn minh/tổng số đường chính tối thiểu đạt 40%. Xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc đô thị. Tăng tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết lên tối thiểu 40%, hoàn thiện quy hoạch phân khu 1, 3, 5; triển khai lập quy hoạch phân khu còn lại.

Từng bước đầu tư đồng bộ hệ thống cây xanh tạo cảnh quan tại dọc trục giao thông, các khuôn viên công cộng tại khu dân cư hiện hữu, khu dân đầu tư mới, tại các khu, cụm công nghiệp, đặc biệt là khu vực dự kiến thành phường. Hoàn thành xây dựng Quảng trường trung tâm Nénh; Công viên cây xanh hồ Dục Quang. Phát động phong trào nhân rộng tuyến đường, khuôn viên được trồng cây xanh theo chủ đề, chú trọng tới giải pháp xã hội hóa, mỗi xã, thị trấn xây dựng thêm tối thiểu 01 tuyến đường hoa. Phấn đấu nâng chỉ tiêu đất cây xanh công cộng khu vực nội thị đạt tối thiểu 2,3m²/1 người; đất cây xanh toàn đô thị đạt 4,2m²/1 người.

Nâng cao tỷ lệ chiếu sáng, phấn đấu đường phố chính khu vực dự kiến lên nội thị được chiếu sáng đạt 94%, ngõ hẻm được chiếu sáng 62%; cải tạo, nâng cấp các hệ thống chiếu sáng không đạt yêu cầu. Tăng cường xã hội hóa từ nguồn kinh phí người dân đầu tư chiếu sáng các ngõ và trục đường thôn, xóm. Đầu tư đồng bộ hệ thống chiếu sáng tại các khu dân cư, khu đô thị đầu tư mới, các tuyến đường trục.

Bảo đảm cấp điện sinh hoạt đạt tối thiểu 505 KWh/ng/năm. Mật độ đường cống thoát nước chính 2,6km/km²: đầu tư đồng bộ hệ thống cống thoát nước thải, nước mặt tại các khu dân cư, khu đô thị mới; các tuyến đường trục chính. Thu hút đầu tư Nhà máy nước tại sạch tại xã Tiên Sơn. Lập quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư Nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt tại thị trấn Bích Động và xã Quang Châu để thu hút đầu tư theo hình thức xã hội hóa.

Huy động các nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư thiết chế phục vụ công nhân, trước hết là nhà ở công nhân, nhà ở xã hội. Hoàn thành phê duyệt quy hoạch chi tiết, công bố lựa chọn nhà đầu tư, hỗ trợ GPMB đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội dành cho công nhân xã Quang Châu, khu nhà ở xã hội dành cho công nhân tại thôn Ngạn, khu nhà ở công nhân Vân Trung; khu nhà ở xã hội thôn Nam Ngạn.

Đổi mới phương pháp quản lý phát triển trật tự đô thị, từng bước đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị trong tương lai. Siết chặt công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về hoạt động xây dựng theo quy định; trọng tâm là xử lý vi phạm hành lang vỉa hè tại các tuyến đường hiện hữu QL37, ĐT295, ĐT298B; khu dân cư quanh các KCN.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường

Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-20230 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Ưu tiên quỹ đất để phát triển nhà ở và các thiết chế văn hóa - xã hội, phục vụ dân cư đô thị, công nhân, lao động trong các khu công nghiệp,...

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất, nhất là đất lúa, đất công ích. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 02/CT-UBND của Chủ tịch UBND huyện. Xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai, đặc biệt các trường hợp tự ý chuyển mục đích sử dụng đất. Tập trung vào giải pháp thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện xử lý ngay từ khi mới bắt đầu

sai phạm. Quy trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ chuyên môn trong việc để xảy ra sai phạm. Hoàn thành thanh tra, xử lý các vi phạm liên quan đất công ích.

Siết chặt công tác quản lý môi trường, xử lý rác thải. Hoàn thành thu hút và đưa vào hoạt động nhà máy xử lý rác thải trong quý I/2021. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương huy động toàn dân thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường; tạo chuyển biến rõ nét về môi trường nông thôn. Phòng ngừa, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm đối với các dự án sản xuất công nghiệp. Đôn đốc các cụm công nghiệp hiện hữu hoàn thành xây dựng khu xử lý nước thải theo quy hoạch.

Tập trung cao điểm cấp GCNQSD đất và đăng ký đất đai theo quy định, các trường hợp không phối hợp cấp GCNQSD đất và không thực hiện đăng ký đất đai theo quy định sẽ thiết lập hồ sơ xử lý theo pháp luật về đất đai.

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thực hiện nhiệm vụ GPMB. Tập trung cao cho các dự án trọng điểm, các dự án tạo nguồn thu quyền sử dụng đất, nhất là dự án KCN Quang Châu, dự án Sân golf Việt yên,... Tham mưu Huyện ủy ban hành Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo công tác GPMB giai đoạn 2021-2025.

Rà soát các dự án đầu tư đã được chấp thuận đầu tư; đôn đốc tiến độ, đề nghị cấp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, thu hồi đối với các dự án chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng.

5. Chú trọng phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện hiệu quả các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững

Triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn, quan tâm các điều kiện đảm bảo an toàn trong trường học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Chú trọng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất của người học; đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục truyền thống, lịch sử dân tộc và địa phương, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm công dân; thúc đẩy sáng tạo, khát vọng cống hiến cho học sinh; khuyến khích và nhân rộng các mô hình đổi mới, sáng tạo trong dạy và học. Có giải pháp đột phá đổi mới phân luồng học sinh sau THCS nhằm cung cấp lao động cho các khu công nghiệp. Rà soát, bổ sung Đề án tổng thể về bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và đội ngũ cán bộ, giáo viên để triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới. Xây dựng, triển khai Kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo của cán bộ quản lý, giáo viên lộ trình 2020-2025 theo Luật Giáo dục 2019. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị dạy học được trang bị; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học; quy hoạch, thu hút trường liên cấp quốc tế chất lượng cao. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ. Tăng cường kỷ cương, nề nếp trường học, gắn với xây dựng trường học lành mạnh, dân chủ, xây dựng văn hóa học đường; phát huy vai trò của gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

Làm tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn; duy trì phong trào hát quan họ ở 18 làng quan họ; đưa hát Quan họ gắn liền với các hội diễn, hội thi ở cơ sở. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông; tăng cường ứng dụng công nghệ IP vào hoạt động truyền thanh, trước mắt tập trung vào các đơn

vị dự kiến thành phường; triển khai đầu tư các hạng mục di tích chùa Bồ Đà, chùa Vân Cốc, đình chùa Thổ Hà, đình Thượng Lát, đền thờ nữ anh hùng Công an nhân dân Cao Kỳ Vân. Chú trọng xây dựng văn hóa trong các tổ chức trong hệ thống chính trị, trong các cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư; xây dựng văn minh đô thị, con người đô thị theo định hướng thị xã. Tăng cường công tác quản lý hoạt động quảng cáo, kinh doanh dịch vụ văn hóa. Tiếp tục quản lý, khai thác có hiệu quả các thiết chế văn hóa đã đầu tư; hoàn thành xây dựng nhà văn hóa tại 10 thôn, tổ dân phố chưa có nhà văn hóa³³. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá hoạt động thể dục thể thao, trở thành phong trào sâu rộng với sự tham gia của nhiều chủ thể, nhiều nguồn lực. Khuyến khích phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên mọi địa bàn, lứa tuổi, đối tượng.

Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Phát triển các dịch vụ y tế chất lượng cao, xã hội hóa đầu tư một số bệnh viện tại thị trấn Bích Động và thị trấn Nénh; nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở. Duy trì tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 100%; hạn chế tình trạng lạm dụng gây mất cân đối Quỹ Bảo hiểm y tế. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới. Phát triển về chất lượng, quy mô, cơ cấu dân số.

Thực hiện tốt chính sách đảm bảo an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội; chú trọng đối tượng yếu thế, người có công. Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, bao trùm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lao động, việc làm, an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ; làm tốt công tác bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội. Chăm lo đời sống cho công nhân, người lao động; trọng tâm là công nhân, lao động ngành trong các khu công nghiệp. Nâng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực dự kiến nội thị Việt Yên 72%. Triển khai thu hút cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo, đào tạo lại lao động phục vụ phát triển nguồn nhân lực công nghiệp theo quy hoạch.

6. Xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương

Tập trung khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế năm 2020 đã chỉ ra do nguyên nhân chủ quan, nhất là công tác tham mưu, công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ. Theo chức năng, nhiệm vụ, từng cơ quan tổ chức kiểm điểm, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cá nhân; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch khắc phục gửi UBND huyện **trước ngày 15/01/2021**.

Xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền địa phương tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chuẩn bị tốt cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thực hiện nghiêm quy định về tinh giản biên chế, số lượng cấp phó. Tích cực triển khai bố trí, sắp xếp số lượng cấp

³³ Gồm: Thành Chúc (Tiên Sơn), Kim Sơn (Tiên Sơn), Thổ Hà (Vân Hà), Nguyệt Đức (Vân Hà), Vân Cốc 2 (Vân Trung), Nguyễn (Trung Sơn), Chùa (Minh Đức), Nông Lâm (Bích Động), Nénh (thị trấn Nénh), Mỹ Điền 1 (Nénh).

phó các cơ quan, đơn vị dôi dư, phó hiệu trưởng dôi dư, cán bộ, công chức xã dôi dư và cán bộ khuyến nông, thú y theo quy định. Có giải pháp nâng tỷ lệ đảng viên là trưởng thôn.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, minh bạch, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, xây dựng chính quyền điện tử và nghiên cứu từng bước chuyển sang xây dựng chính quyền số. Thúc đẩy và tiến tới toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng hướng tới các cơ quan nhà nước "không giấy tờ".

Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận một cửa các cấp; đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của cán bộ công chức, lấy phương châm phục vụ nhân dân là trọng tâm. Tăng cường hiệu quả phối hợp giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết công việc giữa cơ quan liên quan; kiên quyết xử lý cá nhân có vi phạm. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đảm bảo tính thống nhất, thông suốt của hệ thống chính quyền từ huyện đến cơ sở. Tăng cường phân cấp, ủy quyền cho cơ sở, đơn vị để quyết định và chịu trách nhiệm theo thẩm quyền gắn với công tác kiểm tra, giám sát. Chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, lề lối, tác phong, phong cách làm việc đối với cán bộ, công chức và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật; khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Đổi mới quy trình đánh giá, đề bạt cán bộ theo hướng bỏ nhiệm, đề bạt chủ yếu dựa trên thành tích, kết quả công việc.

Thực hiện tốt công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị, xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của huyện. Phát huy dân chủ cơ sở, làm tốt công tác dân vận chính quyền.

7. Tăng cường công tác thanh tra, tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tăng cường tham mưu, phối hợp để bảo đảm sự đồng bộ giữa kiểm tra và giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy, thanh tra nhà nước, giám sát, chất vấn và giải trình của HĐND, giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội; tránh chồng chéo, trùng lặp. Tập trung kiểm tra, giám sát tại địa bàn, ngành, lĩnh vực nhạy cảm, tiềm ẩn sai phạm, dư luận quan tâm, dễ nảy sinh tiêu cực như: quản lý tài nguyên, khoáng sản, đất đai, ngân sách, đầu tư công, đầu tư tư, cấp phép, công tác cán bộ... Chú trọng kiểm tra việc khắc phục sau các kết luận, kiến nghị kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán. Xây dựng Đề án "Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra nhà nước trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2025".

Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xác định là một trong những trọng tâm công tác của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2021. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, đảm bảo đúng quy

định. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng khiếu nại, tố cáo để xúi giục, kích động gây mất an ninh trật tự ở cơ sở.

Thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; triển khai nghiêm các quy định về kê khai, minh bạch tài sản thu nhập của cán bộ, công chức nhất là cán bộ quản lý. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán với công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng, đặc biệt là hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tư pháp đồng bộ với cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng các hoạt động tố tụng, đảm bảo đúng pháp luật, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm; giải quyết hiệu quả các tranh chấp, khiếu kiện dân sự, hành chính; thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng trong xét xử; quan tâm, chú trọng hoàn thiện các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài tòa án. Tăng cường hoạt động giám sát đối với các cơ quan tư pháp.

8. Bảo đảm quốc phòng, an ninh

Triển khai có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh về quốc phòng, an ninh; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Triển khai các kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự các sự kiện quan trọng trong năm 2021, trọng tâm là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường đấu tranh phòng, chống và đẩy lùi tệ nạn xã hội, tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, “tín dụng đen”, sử dụng công nghệ cao; tội phạm trong lĩnh vực khoáng sản, môi trường,... Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, quản lý cư trú, xuất nhập cảnh, hoạt động của người nước ngoài, quản lý các ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự. Tiếp tục kiểm chế, giảm mạnh tai nạn giao thông, phòng chống cháy, nổ; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh; nâng cao ý thức, văn hóa pháp luật; tạo môi trường ổn định, an toàn, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

9. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2021

Phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Chỉ đạo 35 của huyện, MTTQ, các tổ chức chính trị, xã hội trong tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh và của huyện. Các cơ quan nhà nước các cấp chủ động cung cấp thông tin một cách đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch về tình hình kinh tế - xã hội và các chủ trương, chính sách trong chỉ đạo, điều hành thông qua nhiều hình thức để nhân dân biết, giám sát; khai thác hiệu quả kênh thông tin qua mạng xã hội để truyền tải đường lối chính sách đến với người dân; kịp thời phản bác thông tin sai lệch, định hướng thông tin dư luận đúng đắn. Tăng cường tổ chức đối thoại, tiếp

nhận các ý kiến phản biện để tạo sự đồng thuận cao và phát huy sức mạnh của toàn xã hội thực hiện vượt các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

(Kèm theo Biểu kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2020, kế hoạch năm 2021)

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021. UBND huyện trình HĐND huyện./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.
- CT, các PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dũng